

1. LÝ THUYẾT CĂN BẢN

1.1. Lý thuyết thoái lui

Trend Strength	Maximum Retracements	Upside Targets (downside targets are inverse)	Comments:
Very Strong	14.6% to 23.7%	A to B added to C	Easily exceed B
Strong	38.2%	A to B added to C	Easily exceed B
Medium Strong	38.2% to 50%	80% of A to B added to C	Should Easily exceed B
Medium	50%	80% of A to B added to C	Should Easily exceed B
Medium Weak	61.8% to 50%	80% of A to B added to C	Possibly exceed B
Weak	61.8%	80% of A to B added to C	Possibly exceed B
Very Weak	85.4% to 76.3%	80% of A to B added to C	Probably will not exceed B

Khi nhìn vào biểu đồ giá, rõ ràng thấy rằng giá cả dao động lên và xuống. Những dao động này dường như xảy ra ngẫu nhiên. Khi bạn trở nên thoải mái hơn khi làm việc với ý tưởng rằng có nhiều khung thời gian được phản ánh trên bất kỳ biểu đồ nào, sự ngẫu nhiên này trở nên dễ hiểu hơn. Tuy nhiên, điều quan trọng là bạn phải hiểu khi giá trả về động thái trước đó và tìm được sự hỗ trợ hoặc kháng cự tại 14,6%, 23,7%, 38,2%, 50%, 61,8%, 76,3% hoặc 85,4%, thị trường đang cho bạn biết rằng nó đã "khám phá" một số quan trọng. Đây là một số quan trọng mà bạn nên ghi nhớ khi đặt trailing stop của mình.

Nếu thị trường đang tăng giá, chúng ta có thể mong đợi rằng tại một thời điểm nào đó, các Bulls sẽ mệt mỏi và giá sẽ phải điều chỉnh một phần của sự tăng giá trước đó. Sự điều chỉnh này sẽ nhiều hơn 5,5% và ít hơn 38,2% của di chuyển nếu xu hướng tăng mạnh. Nếu xu hướng tăng trung bình, sự điều chỉnh sẽ từ 38,2% đến 50%. Sự điều chỉnh sẽ nằm giữa 50,0% và 66,7% nếu xu hướng tăng đang gặp nguy hiểm thất bại. Nếu sự điều chỉnh nằm giữa 66,7% và 85,4%, xu hướng có khả năng thất bại cao. Đối với mục đích của chúng ta, có ba loại sự điều chỉnh cơ bản - nhẹ, trung bình và sâu. Hiểu lý thuyết sự điều chỉnh cơ bản sẽ giúp chúng ta xác định xem xu hướng là mạnh, trung bình hay yếu thông qua tỷ lệ điều chỉnh của nó. Ngoài sự điều chỉnh cơ bản của thị trường, còn có sự điều chỉnh phức tạp liên quan đến nhiều khung thời gian bao gồm chu kỳ thời gian dài hơn hoặc ngắn hơn. Những sự điều chỉnh phức tạp này sẽ không được thảo luận trong cuốn sách này. Trước khi sử dụng lý thuyết điều chỉnh, chúng ta phải cho phép giá di chuyển một số lượng điểm và thời gian nhất định. Ví dụ, nếu chúng ta đang theo dõi một cuộc tăng giá trong S&P và đang xem biểu đồ 30 phút, thì chúng ta muốn cuộc tăng giá di chuyển nhiều điểm và kéo dài hơn so với biểu đồ 5 phút trước khi cố gắng sử dụng lý thuyết điều chỉnh. Câu hỏi phổ biến nhất là cần bao nhiêu biến động giá để có thể sử dụng lý thuyết điều chỉnh một cách hiệu quả? Đến một mức độ nào đó, câu trả lời là chủ quan. Giá sẽ giảm trở lại sau đợt tăng giá vì những nhà giao dịch trong khung thời gian bắt đầu đợt tăng giá đã mệt mỏi và vượt quá giới hạn trong sự đẩy giá lên cao. Chúng ta muốn xác định số lượng điểm giá cho mỗi khung thời gian chiếm ưu thế (ngày, 30 phút, 5 phút) để chỉ ra rằng các khung thời gian tương ứng đã

vượt quá giới hạn. Chúng ta chỉ quan tâm đến sự di chuyển giá theo số điểm - không phải là các mô hình giá. Có hai cách để đạt được mục tiêu này.

Phương pháp thứ nhất: Xác định sự chuyển động giá trung bình cho mỗi cuộc tăng/giảm trung bình trong khoảng thời gian chúng ta quan tâm. Điều này được thực hiện bằng cách xem xét ít nhất 100 cuộc tăng giảm trước đó trong khoảng thời gian cần nghiên cứu. Bằng cách quan sát số điểm trước khi một sự điều chỉnh xảy ra trung bình, chúng ta có thể đánh giá chính xác khi một di chuyển đã kết thúc và sẵn sàng để bắt đầu một sự điều chỉnh. Ví dụ, nếu chúng ta quan sát thấy rằng cho 100 cuộc tăng trên biểu đồ 5 phút, giá trung bình di chuyển 7 điểm - thì chúng ta biết rằng sau khi giá chứng khoán di chuyển 6 điểm, các nhà giao dịch chuyên nghiệp 5 phút thường sẽ đang tìm cách để lấy lời.

Phương pháp thứ hai: Tính toán phạm vi giá trung bình cho mỗi thanh trên một khoảng thời gian dài hơn và sử dụng một phần trăm của phạm vi đó để chỉ ra số điểm giá cần di chuyển trước khi sử dụng lý thuyết điều chỉnh. Khoảng thời gian dài hơn cần sử dụng là một khoảng thời gian mà "một khoảng thời gian" trong khoảng thời gian dài hơn bao gồm 13 khoảng thời gian ngắn hơn.

Giả sử bạn đang nhìn vào biểu đồ 30 phút của S&P tiền mặt. Chúng ta biết rằng trong một ngày giao dịch trung bình có 390 phút hoặc 13 thanh 30 phút. Để sử dụng lý thuyết điều chỉnh trên biểu đồ 30 phút, chúng ta cần biết khi các nhà giao dịch 30 phút có thể đã mệt mỏi. Chúng ta có thể xem xét nhiều cuộc hành quân quan trọng trước đó trên biểu đồ 30 phút hoặc chúng ta có thể lấy một phạm vi trung bình của giá cao và thấp trong khung thời gian dài quan trọng tiếp theo nhân với một hệ số $1/3$. Trong trường hợp này, đó là khung thời gian hàng ngày vì nó mất 13 thanh 30 phút để tạo ra 1 thanh trong biểu đồ hàng ngày.

Sử dụng phạm vi trung bình của 10 ngày của S&P để chỉ ra khi các nhà giao dịch 30 phút đã mệt mỏi sẽ cho chúng ta biết khi nào chúng ta nên mong đợi một điều chỉnh thị trường. Nếu chúng ta sử dụng biểu đồ 5 phút, chúng ta có thể sử dụng biểu đồ 65 phút để tính toán phạm vi trung bình 10 thanh. Quan trọng là sử dụng phạm vi trung bình của các thanh, trong đó mỗi thanh bao gồm tổng số các thanh nhỏ hơn. Nếu bạn sử dụng phạm vi trung bình trong đó một số thanh bao gồm thời gian ít hơn, thì trung bình sẽ không chính xác. Có 6 giờ 30 phút trong mỗi phiên giao dịch S&P. Nếu chúng ta sử dụng thanh 60 phút để xác định phạm vi trung bình 10 thanh, chúng ta không được sử dụng thanh cuối cùng trong ngày giao dịch trong tính toán để xác định phạm vi trung bình vì nó chỉ bao gồm 30 phút. Quan trọng là biết trước phải di chuyển bao nhiêu giá trị để xem xét sử dụng các mức điều chỉnh.

Quan trọng là sử dụng phạm vi trung bình của các thanh nền mà mỗi thanh nền bao gồm số lượng thanh nhỏ hơn. Nếu bạn sử dụng phạm vi trung bình trong đó một số thanh nền bao gồm thời gian ít hơn, thì phạm vi trung bình sẽ bị sai lệch. Mỗi phiên giao dịch S&P có 6 giờ và 30 phút. Nếu chúng ta sử dụng các thanh nền 60 phút để xác định phạm vi trung bình của 10 thanh nền, chúng ta không được sử dụng thanh nền cuối cùng trong ngày giao dịch trong tính toán để

xác định phạm vi trung bình vì nó chỉ bao gồm 30 phút. Quan trọng là biết trước bao nhiêu giá trị của bất kỳ đợt tăng giá hoặc giảm giá nào trước khi xem xét sử dụng các mức hỗ trợ và kháng cự.

Nếu bạn đang giám sát phạm vi trung bình của khung thời gian dài hơn trong thời gian thực và nó bắt đầu nén lại, thì một retracement nhẹ sẽ ít có ý nghĩa. Thông thường, phạm vi trung bình của một khung thời gian dài hơn sẽ không giảm. Biết điều này, chúng ta có thể sử dụng mức hồi phục là một chỉ báo tốt về sức mạnh của xu hướng. Nếu thị trường tìm được sự hỗ trợ với một hồi phục nhẹ (dưới 38,2%), giá cả nên dễ dàng vượt qua mức cao hoặc thấp trước đó (nếu thị trường đang giảm). Khi hồi phục sâu (50% đến 61,8%), đó là một tín hiệu cho thấy thị trường yếu hoặc đang yếu đi, và xu hướng có thể kết thúc. Giá cả sẽ gặp khó khăn trong việc vượt qua mức cao trước đó nếu thị trường đang tăng hoặc mức thấp trước đó nếu thị trường đang giảm. Hồi phục từ 0,618 đến 0,854 cho thấy tín hiệu yếu đi của thị trường và nên được xem như là một chỉ báo cho thấy xu hướng có thể đang đảo chiều. Một hồi phục sâu cũng cho chúng ta biết rằng khung thời gian dài hơn đã chú ý đến phạm vi giá trước đó và đó là những nhà giao dịch khung thời gian dài hơn đã làm suy yếu sự di chuyển trước đó.

Trước khi bắt đầu phiên giao dịch, việc xem xét biểu đồ hàng ngày để nhận biết các số chính mà các nhà giao dịch dài hạn đang theo dõi là rất quan trọng. Dưới đây là các mục cần xem xét trên biểu đồ dài hạn hoặc hàng ngày:

Kiểm tra biểu đồ hàng ngày để xác định xu hướng chính

1. Những số hỗ trợ và kháng cự chính là gì, sử dụng các cuộc tăng giá và giảm giá trước đó?
2. Có cuộc tăng giá hoặc giảm giá đảo chiều không? Mức kháng cự/hỗ trợ chính là gì?
3. Giá sẽ là bao nhiêu cho việc hoàn lại 38%, 50% hoặc 66% từ mức cao của cuộc tăng giá mới nhất hoặc mức thấp của cuộc giảm giá mới nhất?
4. Khoảng dao động trung bình của 10 ngày là bao nhiêu?

Kiểm tra biểu đồ 30 phút để xác định xu hướng trung hạn:

1. Thị trường có đang tạo đỉnh và đáy mới cao hơn không, cho thấy một xu hướng tăng?
2. Thị trường có đang tạo đáy và đỉnh mới thấp hơn không, cho thấy một xu hướng giảm?
3. Có cuộc tăng giá hoặc giảm giá lên tới 100% so với khoảng dao động trung bình hàng ngày trong 10 ngày không?

a. Nếu đúng, thì các nhà giao dịch ở khung thời gian 30 phút có thể đã mệt mỏi hoặc quá mức mở rộng.

b. Nếu di chuyển ít hơn 100% của phạm vi trung bình hàng ngày, thì chúng ta sẽ tập trung vào khung thời gian nhỏ hơn tiếp theo.

Đánh giá biểu đồ 5 phút để xác định xu hướng ngắn hạn.

1. Giá đã di chuyển 40% của phạm vi trung bình trong 10 ngày không?

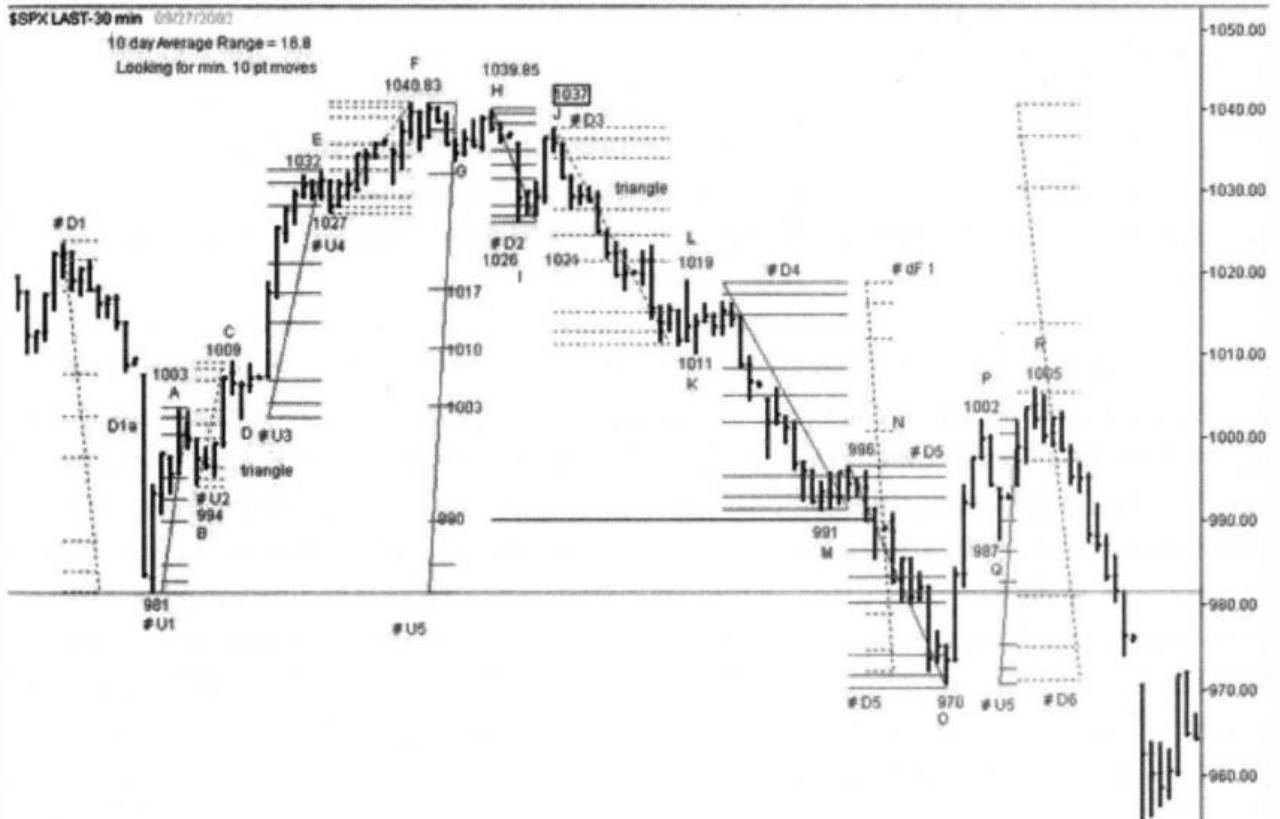
a. Nếu đúng, chúng ta biết rằng các nhà giao dịch 5 phút có thể mệt mỏi.

b. Nếu biểu đồ 5 phút cho thấy một điểm vào, chúng ta sẽ giảm xuống 1 phút để xác định điểm kích hoạt.

Lý thuyết retracement cơ bản chỉ được áp dụng khi thị trường đang trending lên hoặc trending xuống. Nếu thị trường đang dao động theo chiều ngang, chúng ta không nên sử dụng lý thuyết retracement. Nếu giá di chuyển 40% của phạm vi trung bình trong 10 ngày trên biểu đồ 5 phút, chúng ta có thể kỳ vọng các nhà giao dịch khung thời gian ngắn đang mệt mỏi và một retracement nhỏ sắp xảy ra. Nếu retracement không nhỏ, điều đó có nghĩa là các nhà giao dịch khung thời gian dài hơn quyết định fade rally. Trên biểu đồ 5 phút, một đợt tăng giá hơn 50% của phạm vi trung bình trong 10 ngày là một đợt tăng giá lớn và thường chỉ ra rằng một xu hướng mạnh hơn sẽ phát triển. Tuy nhiên, một đợt tăng giá 50% của phạm vi 10 ngày trên biểu đồ 30 phút chỉ là một đợt tăng giá trung bình.

Giả sử chúng ta có một xu hướng tăng đáng tin cậy vượt quá 50% của phạm vi trung bình hàng ngày trong 10 ngày trên khung thời gian dài hơn (30 phút hoặc hàng ngày) và thấy retracement ít hơn 38% trên biểu đồ 5 phút khung thời gian ngắn hơn, sau đó chúng ta chỉ nên giao dịch theo hướng của xu hướng trung hạn.

Chart # 1 - Basic Retracement Theory - using a 30 minute chart of cash S&P



1. Trong lần điều chỉnh D1, giá cổ phiếu giảm từ 1.023 xuống 981. Sau đó, giá tăng lên đến D1a, là mức điều chỉnh 50%. Từ điều chỉnh này, chúng ta biết rằng sức mạnh của thị trường giảm chỉ là trung bình. Nếu thị trường đang trong tình trạng giảm giá thì mức giá cao nhất tại điểm A không được phá vỡ nếu như các nhà đầu tư bán ngắn (Bears) đang chiếm ưu thế.
2. Tại thời điểm này, chúng ta không biết ai hoặc khoảng thời gian nào đang chiếm ưu thế. Chúng ta sẽ vẽ lên một mô hình điều chỉnh lên U1. Chúng ta biết rằng nếu các nhà đầu tư mua vào lúc điều chỉnh 38%, thì họ có thể chiếm ưu thế. Điều này chính xác xảy ra tại điểm B với mức giá 994. Chúng ta có thể tính toán được một mục tiêu tăng lên 22 điểm bằng cách lấy hiệu giữa 1.003 và 981, và cộng thêm vào 994 để có được mục tiêu tăng lên 1.016.
3. Khi giá cổ phiếu tăng lên C với mức giá 1.009, các nhà đầu tư mua (Bulls) gặp khó khăn vì gặp phải sự chống đỡ từ mức điều chỉnh 61,8% của D1 và một khoảng trống giảm giá. Sau khi xem xét việc đóng cửa giảm giá, chúng ta có thể vẽ một mô hình điều chỉnh lên U2 và thấy rằng các Bulls bảo vệ được mức điều chỉnh 31% và 50%. Sự tăng giá từ điểm B đến điểm C rất nhỏ, do đó không nên sử dụng nó trên biểu đồ 30 phút này.
4. Sau khi giá tăng mạnh đến điểm E, nó đã hoàn toàn loại bỏ xu hướng giảm D1 trước khi gặp sự kháng cự tại mức 1.032. Một lần nữa, khi vẽ các mức hỗ trợ và kháng cự, chúng ta có thể thấy rằng Bò đã ngăn chặn bất kỳ sự điều chỉnh nào dưới mức 1.027 (14,6%), cho biết xu hướng rất mạnh.

5. Cuộc tăng giá từ 1.027 đến 1.040 là rất khó khăn. Chúng ta vẽ một mức hỗ trợ và kháng cự khác, U4. Hành vi giá khác biệt so với các đỉnh trước tại điểm A và C và đến một mức độ điểm E. Lưu ý sự thiếu vắng của các bóng trên ở điểm F. Nhìn vào các mức hỗ trợ và kháng cự, chúng ta có thể thấy rằng ở điểm G, Gấu đã đóng cửa dưới mức 38% và gần 50% trong khi Bò dường như đang đi nghỉ mát. Xu hướng đã giảm đáng kể từ "Rất mạnh" xuống cấp "Trung bình". Nó không phải là "Trung bình mạnh" do đóng cửa dưới gần mức hỗ trợ 50% với mức thấp trong thanh nội địa dưới 50%. Ở thời điểm này, nếu Bò thất bại trong việc bảo vệ và ngăn chặn bất kỳ sự mở rộng giá nào xuống phía dưới điểm G, cuộc tăng giá có thể đã kết thúc. Ngoài ra, điểm G còn quan trọng như một điểm đổi hướng quan trọng - chú ý đến 2 đáy cao hơn ở hai bên nó.

6. Đàn bò đã kéo giá lên đến 1.039,85 ở điểm H. Giá đã tạo ra một điểm cao mới trong thanh nến tại mức 1.039,85 nhưng không thể đóng cửa vượt qua giá mở nến. Tại thời điểm này, chúng ta biết rằng cuộc hồi phục có thể đã kết thúc. Khi đàn gấu có thể đóng cửa thị trường dưới điểm G và tạo ra một khoảng cách giá giảm đột ngột, đàn gấu đã trở thành lực lượng chiếm ưu thế. Nếu chúng ta đang giao dịch trên một khung thời gian nhỏ hơn, chúng ta nên đã bán rồi. Tuy nhiên, trên khung thời gian 30 phút, không rõ ràng rằng thị trường đã thay đổi. Chúng ta phải đợi để xem cách giá hành xử tiếp theo. Vẽ một retracement khác, U5, từ đáy 981 đến đỉnh 1040. Từ retracement này, chúng ta có thể xác định các mức hỗ trợ quan trọng trong bối cảnh của một khung thời gian dài hơn.

7. Khi giá cổ phiếu giảm xuống dưới điểm G, chúng ta bắt đầu vẽ lại mức hỗ trợ mới trên retracement D2. Khi giá cổ phiếu thiết lập một mức giá thấp mới tại 1026, chúng ta biết rằng Bull sẽ cố gắng đóng cửa khoảng trống giá xuống và nếu họ không thể đóng cửa ở mức đó, thị trường sẽ lại sụp đổ. Chúng ta biết điều này vì không có mức hỗ trợ nào khác quan trọng gần đó. Mức hỗ trợ dài hạn gần nhất trên U5 là 1017. Điều này cho thấy rằng mức giá thấp nhất ở 1026 chỉ là một mức giá thấp tạm thời.

8. Khi Bull vội vàng đóng cửa khoảng trống giá ở khu vực 1036, thị trường đóng cửa trên mức retracement 61%. Vùng kháng cự cuối cùng quan trọng cho Bull là 85%, mà Bull không thể đạt được. Từ thông tin này, chúng ta biết rằng Bear có thể đạt được mục tiêu 1017 và có thể là 1010.

9. Khi giá cổ phiếu giảm dưới điểm I tại 1 026, có thể là đầu của một thị trường bán mới nếu Bò không bảo vệ được hỗ trợ tại 1 0 1 7 (38% mức giá hồi phục), hoặc 1010 (50%). Giá tiếp tục giảm tìm được hỗ trợ tạm thời tại 1 0 1 7 và cuối cùng dừng lại tại 1 0 1 1. Vẽ lại mức giá hồi phục D3, chúng ta có thể thấy rằng mức giá bán hồi phục 38% của chúng ta sẽ ở mức 1 02 1. Trên thanh tiếp theo, Bò kéo giá lên 1 0 1 9 trước khi đóng cửa ngay bên ngoài đáy trong thanh. Trong 3 thanh tiếp theo, Bò không thể đóng cửa trên mức giá hồi phục bán 14.6%. Tại thời điểm này, chúng ta biết rằng đợt tăng giá lên 1 0 1 9 chỉ là một đợt tăng giá trong khung thời gian nhỏ hơn 30 phút. Chúng ta biết rằng xu hướng giảm của gấu rất mạnh với không có đóng cửa trên mức giá hồi phục 14.6%. Ngoài ra, chúng ta biết rằng thị trường gấu sẽ trở thành chính thức nếu mức 1 0 1 0 là mức giá hồi phục 50% của đợt tăng giá trước. Nếu Bò muốn mua, Bây giờ là thời

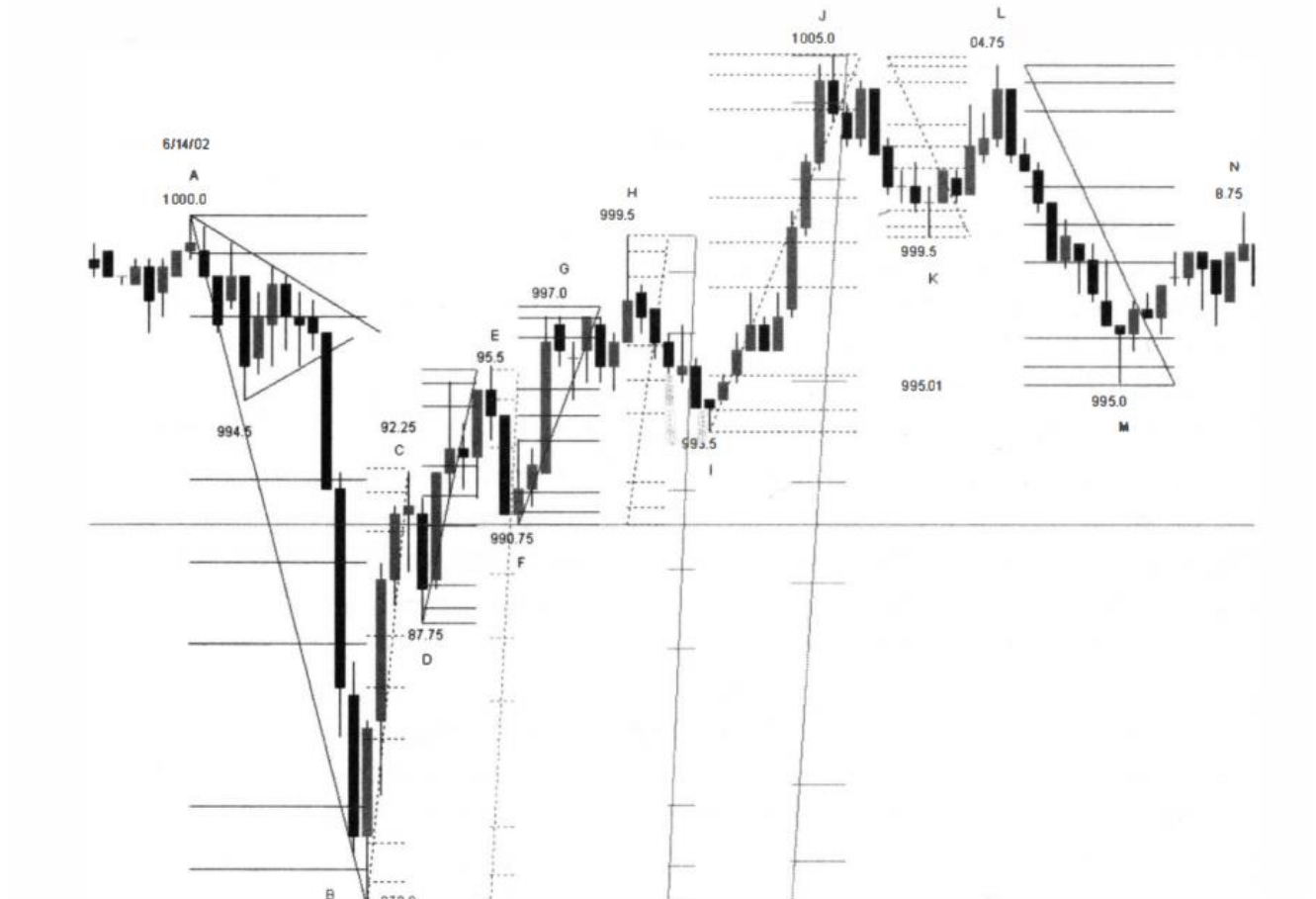
điểm. Việc họ từ bỏ là rõ ràng qua thanh nến đen lớn đóng cửa dưới 1011. Khi giá đóng cửa dưới 1011, chúng ta biết rằng Gấu sẽ chiếm ưu thế và đẩy giá cổ phiếu hướng đến mục tiêu 993 được tính bằng $[1019 - (1037 - 1011)]$. Giá này gần đủ với mức giá hồi phục bán 61% của đợt tăng giá trước, xác nhận rằng giá sẽ đạt đến 990 trước khi tìm được bất kỳ hỗ trợ nào.

10. Giá đạt đáy ở điểm M với mức 991. Sau đó, giá duy trì ở mức retracement 14,6% trước khi lại giảm tiếp. Giá đóng cửa trên đường retracement 14,6% bị bỏ qua vì nó quá gần với mức đó. Chúng ta có thể dự đoán đáy mới ở mức 968 từ công thức $[996 - (1019 - 991)]$. Giá lại đạt được mục tiêu này. Điểm M (991) là quan trọng vì nhiều nhà giao dịch bắt đầu nghĩ rằng có thể đang hình thành một đáy kép. Tuy nhiên, bằng cách sử dụng lý thuyết retracement cơ bản, chúng ta có thể nói rằng xu hướng thị trường đang "rất mạnh" về phía giảm. Tại sao ai lại nghĩ đến việc mua khi thị trường đang giảm mạnh như vậy?

11. Giá cổ phiếu đã đột phá qua mức hỗ trợ chính ở 981, khiến cho tất cả những nhà giao dịch dài hạn nghĩ rằng một đáy kép đang hình thành và tìm được sự hỗ trợ ở mức 970. Đó là nơi chúng ta dự đoán giá cổ phiếu sẽ đạt đáy bằng lý thuyết retracement. Thanh khoản tiếp theo, các Bulls bắt đầu mua vào thị trường và đẩy giá trở lại trên mức 981, hồi phục 50% của sự lao dốc trước đó chỉ trong một thanh khoản. Tại điểm này, chúng ta sẽ vẽ lại các mức retracement D5, và vì đây cũng có thể là một đáy quan trọng, chúng ta sẽ vẽ thêm một mức retracement D6. Giá cổ phiếu đã tăng lên đến 1002 sau khi vượt qua mức 986, đây là mức retracement 61,8% cho D5. Tại thời điểm này, chúng ta biết rằng xu hướng giảm của gấu đã thay đổi từ "rất mạnh" sang "yếu". Ở đây, chúng ta bắt đầu tập trung chú ý vào mức retracement D6.

12. Giá tăng lên đến điểm P ở mức 1.002 trước khi gặp sự kháng cự. Giá này chỉ hơi vượt qua mức retracement 31,8% của D6 và mức 61,8%. Từ phân tích của chúng ta, chúng ta biết rằng có khả năng rất cao là các Bears trong khung thời gian lớn hơn 30 phút đã lại đi ngắn hạn, giống như những con Bò đã nên bảo vệ 1.017, 1.010 và 1.003. Nhìn vào biểu đồ và so sánh hành động giá ở điểm P và R so với điểm K. Dù sao thì, khi chúng ta thấy giá đóng cửa xuống, chúng ta vẽ mức retracement U5. Trong thanh tiếp theo, giá sụp đổ đến điểm Q ở mức 987, nơi chúng ta tìm thấy những con Bò đẩy giá lên cao như được chỉ ra bởi hình thành 'hammer'. Mức kiểm tra lại 50% của U5 là 986. Chúng ta có thể xác định mục tiêu phía trên là 1.002 từ $[1002 - 987] + 987$.

13. Giá tăng lên đến điểm R ở mức 1.005, đó là mức kiểm tra lại 50% của sự giảm mạnh D6. Tại điểm này, các Bears phải ngăn các Bò đẩy giá lên cao và nên bắt đầu bán mạnh để ngắn hạn.



1. Tại điểm A, chúng ta có thể thấy đỉnh là 1000 trước khi tạo thành một hình tam giác, mà không thấy trên biểu đồ 30 phút. Hành động giá rút ra khỏi sự tắc nghẽn để tạo ra một mức giá thấp mới. Sự di chuyển từ 1000 xuống 979 xuất hiện rõ ràng trên biểu đồ 30 phút cũng như trên biểu đồ 3 phút. Với mức giá thấp là 979, chúng ta có thể biết rằng nhiều lệnh bán đang chờ đợi dưới 980 và các nhà môi giới trên sàn đang muốn thực hiện chúng. Những gì sẽ xảy ra tiếp theo trong một khung thời gian ngắn sẽ cho chúng ta biết phải làm gì tiếp theo.
2. Những con bò đẩy giá đến điểm C, nơi có mức phục hồi 6 1,8% từ điểm A đến điểm B. Chúng ta biết rằng xu hướng gấu là "trung bình yếu" đến "yếu". Sự không quyết định đến từ đường sóng cao được tạo tại C. Điều này thường là dấu hiệu của một đỉnh đang hình thành, điều đó sẽ khiến cho thị trường gấu trở nên "yếu" thay vì "trung bình yếu". Liệu chúng ta nên mua, bán hay đợi? Tôi sẽ đợi để xem điều gì sẽ xảy ra tiếp theo khi phục hồi 6 1,8% xảy ra trong vòng 3 thanh. Nếu những con bò tìm được sự hỗ trợ ở mức tái kiểm tra 3 1,8%, chúng ta sẽ mua. Nếu không, chúng ta sẽ bán ngắn thị trường trong đợt tăng giá kế tiếp. Giá tìm được sự hỗ trợ tại điểm D ở mức 987,75. Sự hỗ trợ 3 1,8% ở mức 987,25. Một lệnh mua tại 988,25 hoặc cao hơn có thể đã được đưa ra vì sự thấp hơn từ 2 thanh trước. Tuy nhiên, cách an toàn hơn sẽ là đợi hoặc sử dụng khung thời gian nhỏ

hơn cho phân tích. Chúng ta có thể tính mục tiêu tăng giá lên 1 001 từ $[(992,25 - 979,0) + 987,75]$.

3. 3. Giá tăng lên đến 995,5 tại điểm E tạo một đáy kép trong biểu đồ 1 phút nơi chúng gặp kháng cự. Giá điều chỉnh xuống 990,75 tại điểm F nơi chúng tôi tham gia vào một giao dịch dài hạn. Một lệnh mua nên đã được đặt tại 991,5, đó là một mức hồi phục 50% từ điểm D đến điểm E và là một đáy kép trong khung thời gian nhỏ hơn. Dừng lỗ của chúng tôi sẽ ở ngay dưới mức hồi phục 61,8% tại mức 990,5. Tại điểm F, chúng ta biết rằng sự sụp đổ từ điểm A đến điểm B của gấu có thể đã kết thúc vì giá đã hồi phục hơn 61,8%. Điều này làm cho xu hướng gấu trong khung thời gian dài trở nên "yếu". Chúng ta biết rằng cuộc tăng giá hiện tại của bò là "mạnh" khi được đo bằng điểm B đến điểm E. Chúng ta cũng biết rằng điểm quay lại tại điểm E là đáng kể vì có 2 đỉnh thấp hơn ở hai bên của điểm E. Chúng ta cũng biết rằng với giá đóng cửa của bò tại 995,5, họ đã phủ nhận một điểm quay lại nhỏ hơn mà gấu đã tạo ra trước đó tại mức 994,5. Do đó, chúng ta có thể yên tâm đặt lệnh giới hạn của mình tại mức 991,5. Chúng ta có thể dự đoán rằng cuộc tăng giá phía trên sẽ đưa giá lên 1007,25 dựa trên $[(995,5-979,0) + 990,75]$.
4. 4. Giá leo lên đến điểm G tại 997.5 trước khi gặp phải sự chống đỡ. Một lần nữa, chúng ta vẽ lại các mức hồi về và thấy rằng gấu không thể đẩy giá xuống thấp hơn mức kiểm tra lại 31.8%, vì vậy chúng ta biết rằng xu hướng tăng vẫn mạnh.
5. 5. Khi thị trường bùng nổ đến điểm H, chúng ta biết rằng những kẻ bò đang gặp khó khăn. Chúng ta biết điều này vì vài lý do. Đầu tiên và quan trọng nhất là giá cổ phiếu tập trung tại điểm G trong 5 thanh trước khi phá vỡ mô hình tập trung. Nếu các kẻ bò chắc chắn kiểm soát, như lý thuyết hồi về cơ bản cho chúng ta biết, thị trường sẽ đóng thanh gần cao nhất. Thứ hai, chúng ta có thể thấy rằng tại điểm A, mức cao nhất là 1.000; chúng ta có một đáy kép và nên gặp sự chống đỡ ở đó. Thứ ba, lý do tại sao sàn không đẩy giá cao hơn là vì có rất nhiều lệnh mua và sàn sẽ trở nên ngắn net. Nếu sàn nghĩ rằng giá cuối cùng sẽ giao dịch trên 1.000, tại sao họ lại muốn tạo ra rất nhiều lệnh mua khiến họ trở nên ngắn? Sẽ tốt hơn cho họ để thiết lập các vị thế dài hạn lớn và kích hoạt các lệnh mua, cho phép họ thiết lập các vị thế ngắn hoặc thoát khỏi thị trường. Dù sao đi nữa, với đóng cửa tại điểm H hoặc 995,5, chúng ta phải ngồi im và xem thanh kế tiếp cho chúng ta biết điều gì.
6. 6. Thanh khoản tiếp tục giảm và giá cổ phiếu tiếp tục giảm, đóng cửa giá thấp hơn mức mở cửa và thấp hơn giá đóng cửa ở điểm H. Tại thời điểm này, chúng ta phải quyết định liệu có nên chốt lời hay đặt lệnh stop ở mức bằng vốn đầu tư ban đầu? Trong trường hợp này, hành động an toàn hơn là chốt lời và tìm kiếm cơ hội khác. Nếu vậy, giao dịch của chúng ta đã thu được 5,50 điểm.
7. 7. Khi đà tăng đến điểm H tạo ra một đỉnh mới, chúng ta phải vẽ lại các mức giá hồi về từ điểm F đến điểm H. Chúng ta có thể thấy rằng mức hồi về 50% nằm trong phần dưới của mô hình tập trung. Nếu sàn muốn kích động nhà giao dịch mới và làm cho họ bán,

họ sẽ phải đẩy giá xuống dưới những mức đáy này. Chúng ta biết rằng để xu hướng tăng giá vẫn được duy trì, mức hồi về không được vượt quá 61,8%, tương ứng với 994. Nếu chúng ta đã thoát khỏi vị trí giao dịch của mình hoặc nếu chúng ta muốn thêm vào vị trí mua của mình, chúng ta nên đặt lệnh giới hạn để mua ở mức 994. Câu hỏi là, "Chúng ta nên đặt stop ở đâu?" Nói chung, tôi thích stop ở mức 1 điểm, nhưng mức hỗ trợ nằm ở đâu? Chúng ta biết rằng điểm C nằm ở mức 992,25. Miễn là người mua giữ giá ở trên mức 991,5, tương ứng với 38,2% từ điểm B đến điểm H, xu hướng tăng dài hạn vẫn "rất mạnh". Tôi sẽ đặt lệnh stop ở mức 993 vì mọi thứ khác quá xa.

8. Sau khi giá giảm xuống đến mức thấp nhất ở 993.5 tại điểm I, chúng ta có thể tính lại mục tiêu tăng giá lên đến 1014 từ $[(999.5-979.0)+993.5]$. Giá tăng lên đến điểm J với mức giá cao nhất là 1005 trước khi gặp phải sự chống đỡ. Bạn có nhớ các mục tiêu tăng giá không? Chúng ta có các mục tiêu tại 1001, 1007.25 và 1014. Khi giá tăng lên đến 1001, chúng ta sẽ di chuyển stop loss lên 996.25, đó là mức tái kiểm tra 61.8%. Nếu giá đạt đến mục tiêu tăng giá của chúng ta là 1007.25, chúng ta sẽ rút lui. Tuy nhiên, đó không phải là trường hợp ở đây vì 1005.0 tại điểm J là mức giá cao nhất. Chúng ta có thể nhận thấy rằng giá gặp phải sự chống đỡ. Câu hỏi là "Chúng ta sẽ thoát khỏi giao dịch ở đâu?" Chúng ta biết rằng mức kiểm tra lại 38.2% trên đoạn chuyển động từ điểm I đến điểm J là 1000.5. Vì tiền lớn được kiếm được bằng cách kiên trì với một vị thế thắng lợi, chúng ta không thể thoát khỏi giao dịch cho đến khi có bằng chứng cho thấy sức mạnh của xu hướng đã thay đổi. Sau khi đạt đến mức giá cao nhất tại điểm J và đóng cửa xuống trong thanh trước đó, điều đó là một dấu hiệu xấu. Giá giảm xuống trong hai ngày tiếp theo. Mức giá thấp nhất của thanh trước đó trở thành mức giá thấp nhất của ngày thứ ba, tạo thành một đáy kép trong một khung thời gian nhỏ hơn. Đóng cửa của ngày thứ ba gần như ở mức giá cao nhất hàng ngày. Ở đây, chúng ta có thể xác định rõ sự chống đỡ trên biểu đồ ba phút - các mức giá thấp nhất của hai thanh trước đó. Chúng ta có thể di chuyển stop loss lên chỉ dưới các mức giá thấp nhất này tại 1002.25. Chúng ta sẽ thoát khỏi giao dịch

Tóm lại lý thuyết retracement cơ bản, mức độ retracement là một chỉ báo mạnh mẽ cho sức mạnh của xu hướng. Lý thuyết retracement phân loại sức mạnh tâm lý của các bờ so với gấu bằng các tỷ lệ Fibonacci. Trước khi áp dụng lý thuyết retracement, chúng ta phải có một động thái tăng giá hoặc giảm giá hợp lệ. Cách dễ nhất để đo lường hoặc xác định một động thái hợp lệ là sử dụng phạm vi trung bình trong khung thời gian dài gấp 13 lần khung thời gian chúng ta sử dụng. Chúng ta có thể sử dụng phạm vi trung bình này hoặc một phần trăm cố định của phạm vi đó, để cho chúng ta biết khi nào các nhà giao dịch trong khung thời gian ngắn sẽ cảm thấy mệt mỏi và giá có thể retracement. Nói một cách khác, chúng ta chỉ có thể áp dụng lý thuyết retracement sau khi giá đã di chuyển đủ mức để các nhà giao dịch trong khung thời gian ngắn có thể mệt mỏi.

Khi giá đã tăng hoặc giảm đến nơi các nhà giao dịch khung thời gian ngắn này bị kéo dài, chúng ta có thể áp dụng lý thuyết retracement cơ bản. Điều này giúp chúng ta xác định các mức giá mà chúng ta có thể sử dụng để nhập hoặc thêm vào vị thế và các mức giá mà chúng ta có thể muốn thoát khỏi vị thế. Chúng ta sử dụng phản chiều xu hướng để cho

chúng ta biết chúng ta nên làm gì. Chúng ta sẽ sử dụng các mức retracement này như các số chính cho các lệnh dừng của chúng ta. Sự hiểu biết kỹ lưỡng về lý thuyết retracement cơ bản sẽ giúp chúng ta rất nhiều trong việc sử dụng điểm đảo ngược Discrepancy động lượng.

1.2. Tổng kết kiến thức chương 1

TÓM TẮT PHẦN I

Các khái niệm chính từ phần này là:

1. Giá phản ánh nhận thức của tất cả các nhà giao dịch đang mua hoặc bán một cách tích cực.
2. Giá hiện tại có thể phản ánh thực tế hoặc có thể phản ánh một loại ảo tưởng.
3. Không có cách nào để biết được nhà giao dịch loại nào đang đặt lệnh mua hoặc bán.
4. Đôi khi người sản xuất nhỏ có cảm giác giá hơn người lớn - đôi khi không.
5. Thị trường bao gồm các nhà giao dịch với vốn hạn chế đến rất lớn.
6. Càng tốt vốn của nhà giao dịch, họ phải giao dịch nhiều hợp đồng hơn để đạt được lợi nhuận đủ để đầu tư.
7. Vì các nhà giao dịch có vốn lớn phải giao dịch nhiều hợp đồng, họ bị ép buộc phải nhìn vào "bức tranh" lớn hơn, tức là khung thời gian dài hơn.
8. Để tránh rất nhiều sự trượt giá, các tổ chức lớn phải áp dụng chiến lược giao dịch đối nghịch với xu hướng hiện tại.
9. Cuộc chiến thực sự trong thị trường là giữa các nhà giao dịch có niềm tin và quan điểm khác nhau.
10. Sự khác biệt độc đáo trong quan điểm là về khung thời gian tối ưu để giao dịch. Tuy nhiên, càng lớn vốn đầu tư thì khung thời gian càng dài.
11. Cuộc chiến lớn nhất là khung thời gian nào có thông tin chính xác nhất về các sự kiện trong tương lai.
12. Không có "thực tế" nào trong thị trường - giá có thể và sẽ cư xử một cách không ngờ đến.

2. SỬ DỤNG RSI ĐỂ TRADE

2.1. CÁC SỬ DỤNG TRUYỀN THỐNG CỦA CHỈ SỐ SỨC MẠNH TƯƠNG ĐỐI

Trước khi tiếp tục, đây là một bản tóm tắt về các tài liệu xuất bản liên quan đến cách sử dụng chỉ số Sức mạnh Tương đối (RSI) theo cách thông thường. Thông tin này quan trọng vì nó giúp nhấn mạnh những lý do tại sao nhiều người thất bại trong việc kiếm tiền từ giao dịch. Vì phần lớn các tài liệu được xuất bản không có giá trị, nó giúp chúng ta nhìn thấy những điều NÊN làm hoặc tin vào đâu. Trong phần này, những nhận xét của tôi sẽ được lùi vào.

Khi Welles Wilder giới thiệu RSI, ông khuyên dùng chu kỳ 14 khi sử dụng dữ liệu hàng ngày. RSI thực sự là một chỉ báo động lượng theo dõi hoạt động giá của một chứng khoán cơ bản. Do cấu trúc của công thức, giá trị RSI nằm trong khoảng giá trị tối thiểu của 0 và giá trị tối đa của 100. Công thức RSI được phát triển hơn 30 năm trước đó. Do đó, một số niềm tin đã được hình thành trong suốt những năm qua về cách sử dụng chỉ báo đa dụng này. Welles Wilder đã mô tả một số niềm tin này trong công trình gốc của mình và các nhà giao dịch khác thông qua kinh nghiệm của họ với chỉ báo đã phát triển các niềm tin khác. Có 9 niềm tin cơ bản liên quan đến cách tốt nhất để sử dụng RSI:

1. Chỉ báo đỉnh và đáy
2. Phân kì
3. Dao động thất bại
4. Mức hỗ trợ và kháng cự
5. Hình dáng biểu đồ RSI
6. Altman sửa đổi - RSI được làm mịn
7. Morris sửa đổi RSI
8. Sửa đổi chu kỳ nhìn lại
9. Sửa đổi nguồn dữ liệu được sử dụng

2.1.1. Chỉ báo đỉnh và đáy

Trong nhiều trường hợp, giá trị RSI sẽ "đỉnh ra" trong phạm vi trên 70 và "đáy ra" trong phạm vi dưới 30. Đỉnh và đáy của RSI thường đi trước đỉnh và đáy của giá. RSI bắt đầu tạo đỉnh và đáy trước khi chúng trở nên rõ ràng trên biểu đồ giá. Nhiều nhà giao dịch sử dụng mức 30 là khu vực mua và mức 70 là khu vực bán. Một số nhà giao dịch đã sửa đổi các giá trị này để tạo ra khu vực mua 20 và khu vực bán 80.

Trong vài năm qua, khái niệm này đã được mở rộng. Phương pháp này tạo ra một tín hiệu mua hoặc bán chỉ khi RSI rời khỏi khu vực đó. Nói cách khác, nếu RSI là 73 vào thứ Hai, 71 vào thứ Ba và 68 vào thứ Tư, thì thứ Tư giờ đây là tín hiệu giảm giá, cho biết chúng ta nên bán vào ngày

thứ Năm. Nếu RSI trong thanh cuối cùng nằm dưới 30, chúng ta sẽ có một tín hiệu mua khi thanh hiện tại đóng cửa với RSI tăng lên trên 30. Đây là tín hiệu tăng giá, cho phép chúng ta mua vào ngày mở cửa thanh tiếp theo.

Mức đỉnh và đáy được khuyến nghị bởi Wilder là 70 và 30. Tuy nhiên, có thông tin đã được công bố khuyến khích sửa đổi các mức RSI này nếu giá đang có xu hướng tăng hoặc giảm. Trong khi một số nhà giao dịch coi giá trị RSI 70 là tín hiệu bán, số này sẽ được sửa đổi thành 80 nếu giá đang trong xu hướng tăng. Nếu giá đang giảm, khu vực mua sẽ được thay đổi từ giá trị RSI 30 thành 20.

JH: Xây dựng một phương pháp giao dịch trên nguyên tắc này sẽ chỉ dẫn đến lỗ.

2.1.2. Phân kì

Đây là cách sử dụng phổ biến nhất của RSI. Sự phân kì giảm xuất hiện khi giá trị RSI không tạo ra một mức cao mới trong khi giá đang tạo ra một mức cao mới. Sự phân kì tăng xuất hiện khi giá tạo ra một mức thấp mới trong khi giá trị RSI không tạo ra một mức thấp mới. Hành động giá đang phân kì so với hành động RSI. Khi hành động giá đang xu hướng lên và giá trị RSI đang xu hướng giảm, bạn đang thấy một "sự phân kì giảm". Khi bạn thấy giá đang xu hướng giảm và giá trị RSI đang xu hướng tăng, bạn đang thấy một "sự phân kì tăng".

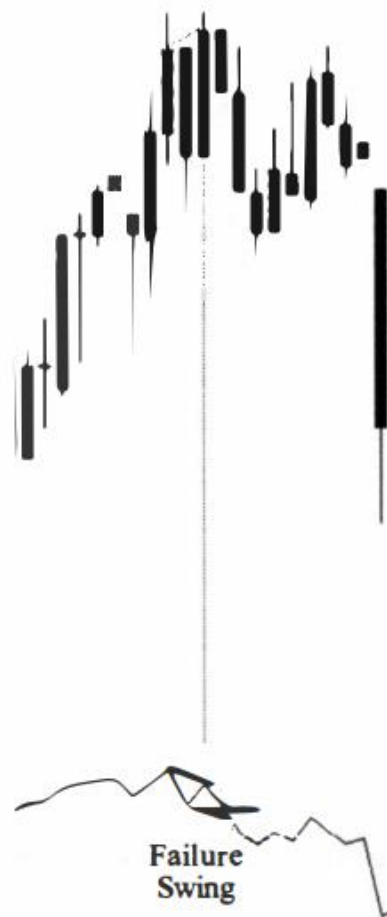
Khi gặp phải sự phân kì trên biểu đồ, tin rằng một sự đảo chiều giá là sắp xảy ra. Tài liệu xuất bản cũng nói rằng sự phân kì mạnh nhất xảy ra khi nhiều chu kỳ thời gian hoặc thanh không gian đã trôi qua. Số chu kỳ thời gian cho những sự phân kì mạnh này là từ 30 đến 90 thanh không gian.

JH: Mua dài khi sự phân kì tăng xuất hiện là một cách chắc chắn để kiếm lời nhỏ và tạo ra những thua lỗ lớn!

2.1.3. Failure Swing

losses!

CHART # 3 – FAILURE SWING



Khái niệm này thực tế là một phần của phân kỳ. Failure swing xảy ra khi có sự phân kỳ giảm giá hoặc phân kỳ tăng giá. Nhìn vào biểu đồ #3, bạn có thể dễ dàng nhìn thấy một failure swing. Khi giá tạo ra một điểm thấp mới, RSI không tạo ra một điểm thấp mới, vì vậy một sự khác biệt tăng giá được hình thành. Ngày hôm sau, giá cả tăng, khiến giá trị RSI cũng tăng. Khi giá trị RSI vượt qua đỉnh trước đó, nó được gọi là "failure swing". Thông thường, điều này cho thấy giá cả sẽ tiếp tục tăng. Một failure swing với sự khác biệt giảm giá là cùng loại hình thành, chỉ có RSI di chuyển xuống thấp hơn so với đáy trước đó. Đây là một failure swing xuống. Failure swing được cho là "xác nhận" rằng sự đảo chiều thị trường là hợp lệ.

JH: Failure swing chỉ xác nhận rằng sự phân kỳ là thật. Chờ đợi để đi dài cho đến khi một failure swing xảy ra sau khi sự phân kỳ được hình thành là một cách chắc chắn để kiếm lời nhỏ và gánh lỗ lớn!

2.1.4. Kháng cự và hỗ trợ

Đồ thị RSI có thể được sử dụng để nhìn thấy các mức hỗ trợ và kháng cự rõ ràng hơn. Ngoài ra, nhiều nhà giao dịch sử dụng mức 50 làm mức hỗ trợ và/hoặc kháng cự. Khi RSI tăng từ dưới

mức 50 lên trên mức 50, nó được xem là một xác nhận tăng giá. Khi RSI vượt qua từ trên mức 50 xuống dưới mức 50, điều này được coi là một xác nhận giảm giá.

JH: Chúng ta nên chú ý khi RSI vượt qua mức 50, nhưng điều này không nên là trung tâm của chúng ta khi giao dịch! Chúng ta biết rằng RSI vượt qua mức 50 khi tỷ lệ số ngày tăng giá so với số ngày giảm giá đảo ngược.

2.1.5. Hình dáng biểu đồ RSI

Altman sửa đổi công thức RSI để phản ánh nhiều hơn tính đà của xu hướng. Ông tin rằng RSI dao động không nhất quán giữa các mức quá mua và quá bán. Trong khi RSI tính toán sự thay đổi lợi nhuận / lỗ từ "thanh đến thanh", ông Altman sửa đổi công thức để tính toán sự thay đổi từ "thanh thứ n" trong quá khứ (n lớn hơn 1). Sửa đổi này được gọi là RMI hoặc chỉ số động lượng tương đối. Một số nhà giao dịch thích nó vì nó làm mịn di chuyển đuôi sóc của RSI. Điều này gây thất bại cho mục đích sử dụng RSI để có được một dự báo sớm về hành vi giá quan trọng vì nó giới thiệu độ trễ thời gian vào tính toán. Khi tôi muốn làm mịn RSI, tôi thích sử dụng một hằng số làm mịn bằng 3 với chu kỳ nhìn lại là 14. Văn học khuyên sử dụng 7, 9, 14 hoặc 25 làm hằng số làm mịn.

JH: Chúng ta sẽ không sử dụng phương pháp này để tạo ra các quy tắc giao dịch. Có rất nhiều điều có thể được làm với khái niệm này và có thể là một ý tưởng tốt để khám phá một số biến thể khi bạn đã hiểu các khái niệm trong cuốn sách này. Bằng cách sử dụng một hằng số làm mịn, chúng ta đang giới thiệu độ trễ thời gian vào phân tích của chúng ta, điều mà chúng ta không muốn cho mục đích của cuốn sách này. Tuy nhiên, khi bạn đã học về Điểm đảo ngược bất đồng đà và điểm bất đồng đà, RMI có thể được sử dụng như một bộ lọc. Bằng cách áp dụng một hằng số làm mịn bằng 3, nhiều sự khác biệt "mảnh khảnh" như sự bất đồng đà Gấu 2 chu kỳ sẽ bị loại bỏ. Sự xuất hiện của điểm đảo ngược bất đồng đà hoặc sự khác biệt sẽ có ý nghĩa và tính hợp lệ hơn với.

2.1.6. RMI

Altman sửa đổi công thức RSI để phản ánh nhiều hơn tính đà của xu hướng. Ông tin rằng RSI dao động không nhất quán giữa các mức quá mua và quá bán. Trong khi RSI tính toán sự thay đổi lợi nhuận / lỗ từ "thanh đến thanh", ông Altman sửa đổi công thức để tính toán sự thay đổi từ "thanh thứ n" trong quá khứ (n lớn hơn 1). Sửa đổi này được gọi là RMI hoặc chỉ số động lượng tương đối. Một số nhà giao dịch thích nó vì nó làm mịn di chuyển đuôi sóc của RSI. Điều này gây thất bại cho mục đích sử dụng RSI để có được một dự báo sớm về hành vi giá quan trọng vì nó giới thiệu độ trễ thời gian vào tính toán. Khi tôi muốn làm mịn RSI, tôi thích sử dụng một hằng số làm mịn bằng 3 với chu kỳ nhìn lại là 14. Văn học khuyên sử dụng 7, 9, 14 hoặc 25 làm hằng số làm mịn.

JH: Chúng ta sẽ không sử dụng phương pháp này để tạo ra các quy tắc giao dịch. Có rất nhiều điều có thể được làm với khái niệm này và có thể là một ý tưởng tốt để khám phá một số biến thể khi bạn đã hiểu các khái niệm trong cuốn sách này. Bằng cách sử dụng một hằng số làm mịn, chúng ta đang giới thiệu độ trễ thời gian vào phân tích của chúng ta, điều mà chúng ta không muốn cho mục đích của cuốn sách này. Tuy nhiên, khi bạn đã học về Điểm đảo ngược bất đồng đà và điểm bất đồng đà, RMI có thể được sử dụng như một bộ lọc. Bằng cách áp dụng một hằng số làm mịn bằng 3, nhiều sự khác biệt "mảnh khảnh" như sự bất đồng đà Gấu 2 chu kỳ sẽ bị loại bỏ. Sự xuất hiện của điểm đảo ngược bất đồng đà hoặc sự khác biệt sẽ có ý nghĩa và tính hợp lệ hơn với.

2.1.7. Morris thay đổi

Đây là dạng biến thể của Wilder RSI được giới thiệu trong số tặng kèm năm 1998 của Tạp chí Chứng khoán & Hàng hóa. Công thức Wilder sử dụng một trung bình chuyển động mũ trên thanh thứ hai sau khoảng thời gian quan sát. RSI Morris vẫn tính toán sự tăng trung bình và sự giảm trung bình trên "n" thanh trước đó, nhưng tính toán chỉ số với một trung bình động đơn giản. Thay đổi tính toán theo cách này tăng độ dao động và tạo ra nhiều tín hiệu mua và bán hơn vì nó liên tục cắt qua các mức 70 và 30.

JH: Với mục đích của cuốn sách này, chúng tôi sẽ không sử dụng RSI được sửa đổi này. Có lẽ việc sử dụng công thức được sửa đổi này tốt nhất là để phát hiện các tín hiệu ẩn. Vì thành phần làm mịn của RSI đã được loại bỏ, đường tín hiệu sẽ có nhiều "gai" hơn, tạo ra nhiều tín hiệu giảm sút ẩn và Điểm đảo chiều Sai lệch Động lượng và đơn giản là tín hiệu giảm và tăng.

2.1.8. Sửa đổi chu kỳ nhìn lại

Bằng cách sửa đổi chu kỳ nhìn lại được sử dụng trong tính toán RSI, có thể làm cho RSI có tính chất biến động cao hơn hoặc thấp hơn. Giảm chu kỳ nhìn lại sẽ tăng tính biến động của RSI trong khi tăng chu kỳ nhìn lại sẽ giảm tính biến động. Khi tính biến động thay đổi, "phạm vi" giá trị trên và dưới của RSI cũng thay đổi. Một số nhà giao dịch thay đổi chu kỳ nhìn lại để làm cho RSI dao động trong một dải nhất định. Nếu nhà giao dịch muốn giá trị RSI được nhạy cảm với thay đổi giá, thì họ muốn sử dụng chu kỳ nhìn lại ngắn hơn. Nhiều nhà giao dịch sử dụng chu kỳ nhìn lại 9 và 25 thanh và 14 chu kỳ nhìn lại.

JH: Lý do thông thường để làm điều này là để có cái nhìn khác về khung thời gian. Việc này tốt hơn được thực hiện bằng cách sử dụng RSI chu kỳ nhìn lại 14 trên biểu đồ sử dụng các đơn vị thời gian khác nhau.

2.1.9. Thay đổi source data dịch

Các nhà giao dịch cũng đã sử dụng công thức RSI bằng cách sử dụng sự thay đổi trong giá mở cửa, giá cao hoặc giá thấp thay vì giá đóng cửa trong phép tính. Một phương thức thay thế cho việc sử dụng giá đóng cửa là áp dụng một công thức xử lý giá theo một cách nhất định và áp dụng công thức RSI cho số tổng hợp này. Một số sửa đổi giá bao gồm xác định giá trung bình của Giá Cao/Giá Thấp, Mở/Cửa, Mở Hôm Qua/Đóng Hôm Nay hoặc bất kỳ biến thể nào khác của biên độ.

Một trong những phương pháp tiếp cận độc đáo hơn là xác định độ lệch chuẩn của giá đóng cửa trong 10 ngày trước và dựa trên cách độ lệch chuẩn thay đổi từng ngày để tính toán RSI. Biến thể này là một cách khác để đo lường sức mạnh thị trường.

JH: Tôi thích khái niệm này. Đây là một cách thay thế và rất hiệu quả để đo lường sức mạnh thị trường. Tuy nhiên, vì mục đích của cuốn sách này là để đạt được sự hiểu biết sâu sắc về RSI, nó sẽ không được thảo luận thêm. Sau khi bạn hiểu các khái niệm được bao gồm trong cuốn sách này, hãy dành thời gian để thử nghiệm ý tưởng này. Như bạn sẽ thấy trong Biểu đồ số 7 dưới đây, mỗi khi giá trị được sửa đổi của RSI vượt quá 70, sức mạnh nội tại của thị trường đã quá mức mở rộng. Để sử dụng chỉ báo này, cách dễ nhất là nghĩ rằng khi giá trị vượt quá 70, "Chú Thỏ Duracell" đã hết năng lượng để đẩy giá lên hoặc xuống. Để "Chú Thỏ Duracell" đẩy giá, họ phải rút lui về dưới 40 để sạc lại pin!

Tóm tắt về văn bản xuất bản

Thật không may, nếu một nhà giao dịch phụ thuộc vào những phương pháp thông thường này để giao dịch với Chỉ số sức mạnh tương đối, anh ta hoặc cô ta có thể sẽ mất hết tiền của mình! Các cách mạnh mẽ nhất để sử dụng RSI thậm chí còn chưa được mô tả trong các văn bản xuất bản!

2.2. Sử dụng RSI chuyên nghiệp

Như đã thảo luận trong phần trước, đây là chín phương pháp được biết đến rộng rãi để sử dụng RSI:

1. Chỉ báo đỉnh và đáy
2. Phân kì
3. Sự thất bại của sự dao động
4. Các mức hỗ trợ và kháng cự
5. Hình thành biểu đồ RSI
6. Altman sửa đổi - RSI được làm mượt

7. Morris sửa đổi RSI
8. Sửa đổi của giai đoạn nhìn lại
9. Sửa đổi nguồn dữ liệu

Ở đầu cuốn sách này, tôi đã đề cập rằng chúng ta sẽ sử dụng RSI để xác định:

1. Xu hướng hiện tại - nếu có.
2. Giá tốt nhất để nhập hoặc thoát khỏi một giao dịch.
3. Các mức giá cho sự thu hẹp có thể xảy ra.
4. Khung thời gian chính.
5. Khi một khung thời gian dài hơn đang phủ nhận hoặc áp đảo khung thời gian hiện tại.
6. Mục tiêu giá có xác suất thành công cao.

Tôi hiểu rằng nhiều nhà giao dịch đang đọc cuốn sách này có thể bị nhầm lẫn, đặc biệt là nếu họ đã nghiên cứu các cách sử dụng "truyền thống" của RSI. Sự nhầm lẫn đến từ việc tôi đang nói rằng việc sử dụng RSI làm chỉ báo đỉnh và đáy "như được mô tả" là sai. Tôi đã nói rằng việc sử dụng RSI để nhận diện đổi lập và đặt lệnh sẽ dẫn đến thua lỗ và rằng việc sử dụng RSI để chỉ ra xu hướng tăng hoặc giảm khi RSI ở trên hoặc dưới mức 50 sẽ gây thêm thua lỗ. Những tuyên bố này đi ngược lại với các ý tưởng giao dịch "truyền thống" được liên kết với việc diễn giải RSI.

Để sử dụng bất kỳ chỉ báo nào một cách chính xác, một nhà giao dịch phải hiểu rõ nó. Sau khi hiểu rõ chỉ báo, nó phải được chấp nhận như nó là. "Nó là như thế nào." Ví dụ, không quan trọng "mọi người" đang nói rằng đỉnh xảy ra ở mức 70 và đáy xảy ra ở mức 30, nếu điều này xảy ra hiếm khi. Nhiều nhà giao dịch khi sử dụng một chỉ báo bị mắc kẹt trong một cái bẫy của suy nghĩ "có thể, nên, sẽ". Nhà giao dịch sử dụng kiến thức RSI truyền thống thường bị thất vọng vì họ tin rằng thị trường "nên đã" làm điều này vì RSI đang làm "điều đó".

Top 10 điều dối trá về RSI mà các trader khác thường tin tưởng:

1. Sự phân kỳ giảm giá là biểu hiện rằng đà tăng sẽ kết thúc sớm.
2. Sự phân kỳ tăng giá là biểu hiện rằng đà giảm sẽ kết thúc sớm.
3. RSI sẽ thường đạt đỉnh ở mức khoảng 70. Tại điểm này, chúng ta muốn bắt đầu nghĩ đến việc bán ngắn hoặc ít nhất là thoát khỏi các giao dịch mua dài hạn.

4. RSI sẽ thường đạt đáy ở mức khoảng 30. Tại điểm này, chúng ta muốn bắt đầu nghĩ đến việc mua dài hạn hoặc ít nhất là thoát khỏi các giao dịch bán ngắn.
5. Khi RSI ở trên mức 50, đó là biểu hiện tăng giá. Nếu chưa mua, hãy tìm cách để mua.
6. Khi RSI dưới mức 50, đó là biểu hiện giảm giá. Nếu chưa bán, hãy tìm cách để bán.
7. Sự đảo chiều thất bại là một sự kiện quan trọng.
8. RSI không thể chỉ ra hướng xu hướng, vì nó chỉ là một chỉ báo động lượng.
9. RSI không thể chỉ ra đảo chiều xu hướng, vì nó chỉ là một chỉ báo động lượng.
10. Không thể sử dụng RSI để đặt mục tiêu giá.

Trong phần này, chúng ta sẽ sử dụng tất cả những gì đã được đề cập trong Phần I để bắt đầu sử dụng RSI để tạo ra lợi nhuận ổn định. Số lượng lợi nhuận và tính nhất quán của lợi nhuận phụ thuộc vào chất lượng của phân tích của bạn và tài nguyên tâm lý của bạn. Nếu bạn quan tâm, tôi đã viết một cuốn sách dành cho những cách tốt nhất để tăng tài nguyên tâm lý của bạn. Nó có tựa đề là *The 21 Irrefutable Truths of Trading*. Đến cuối cuốn sách này, chất lượng phân tích của bạn sẽ được cải thiện đáng kể và bạn sẽ có thể xác định những điều sau đây mà không nhìn vào thanh đồ thị giá:

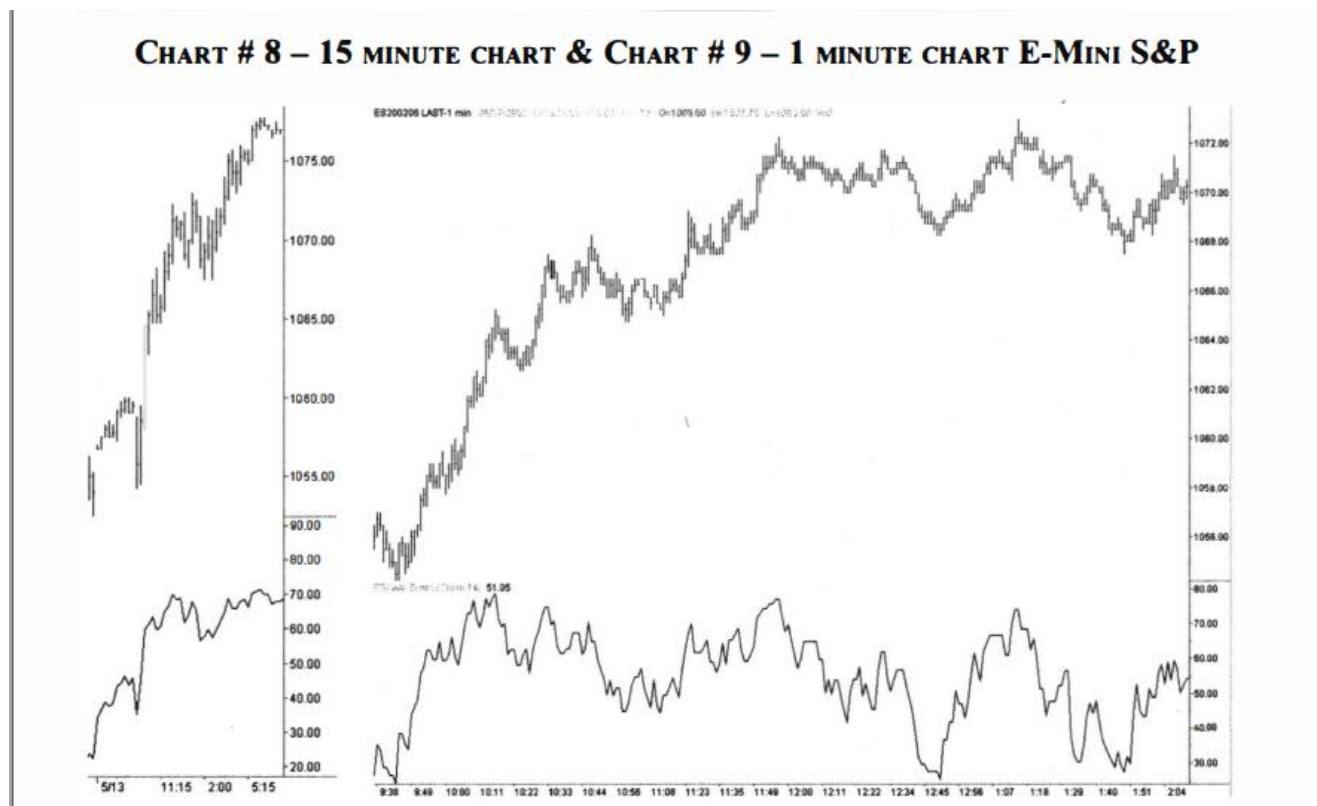
1. Xu hướng hiện tại.
2. Khi xu hướng hiện tại sẽ có khả năng hồi retracement.
3. Khi retracement hiện tại không còn là retracement mà là đảo chiều xu hướng.
4. Thời gian và giá tốt nhất để vào hoặc ra khỏi một giao dịch.
5. Các số hỗ trợ và kháng cự để đặt điểm dừng lỗ chính xác.
6. Mục tiêu giá có xác suất cao giúp xác định các thông số rủi ro / phần thưởng.
7. Khi khung thời gian dài hơn hoặc các nhà giao dịch có vốn hơn đã tham gia vào thị trường.

2.3. Sử dụng RSI để xác định trend

Câu hỏi vĩnh viễn của các nhà giao dịch "Xu hướng là gì?" dễ dàng được trả lời khi một nhà giao dịch biết cách diễn giải RSI. Một xu hướng được định nghĩa là giá tạo ra các đỉnh cao mới và đáy giảm sút hoặc đáy thấp cao hơn. Một xu hướng giảm là ngược lại.

Giống như một xu hướng tăng, xu hướng giảm hoặc hành động giá đi ngang có thể thấy trên biểu đồ giá, cùng hành động giá như vậy cũng có thể nhìn thấy trên biểu đồ RSI. Bạn có thể thấy các ví dụ biểu đồ của RSI tạo ra một đỉnh cao mới, giảm để tạo ra một đáy không vượt quá đáy trước đó, tiếp theo là một đợt tăng mới thiết lập mô hình của một xu hướng tăng.

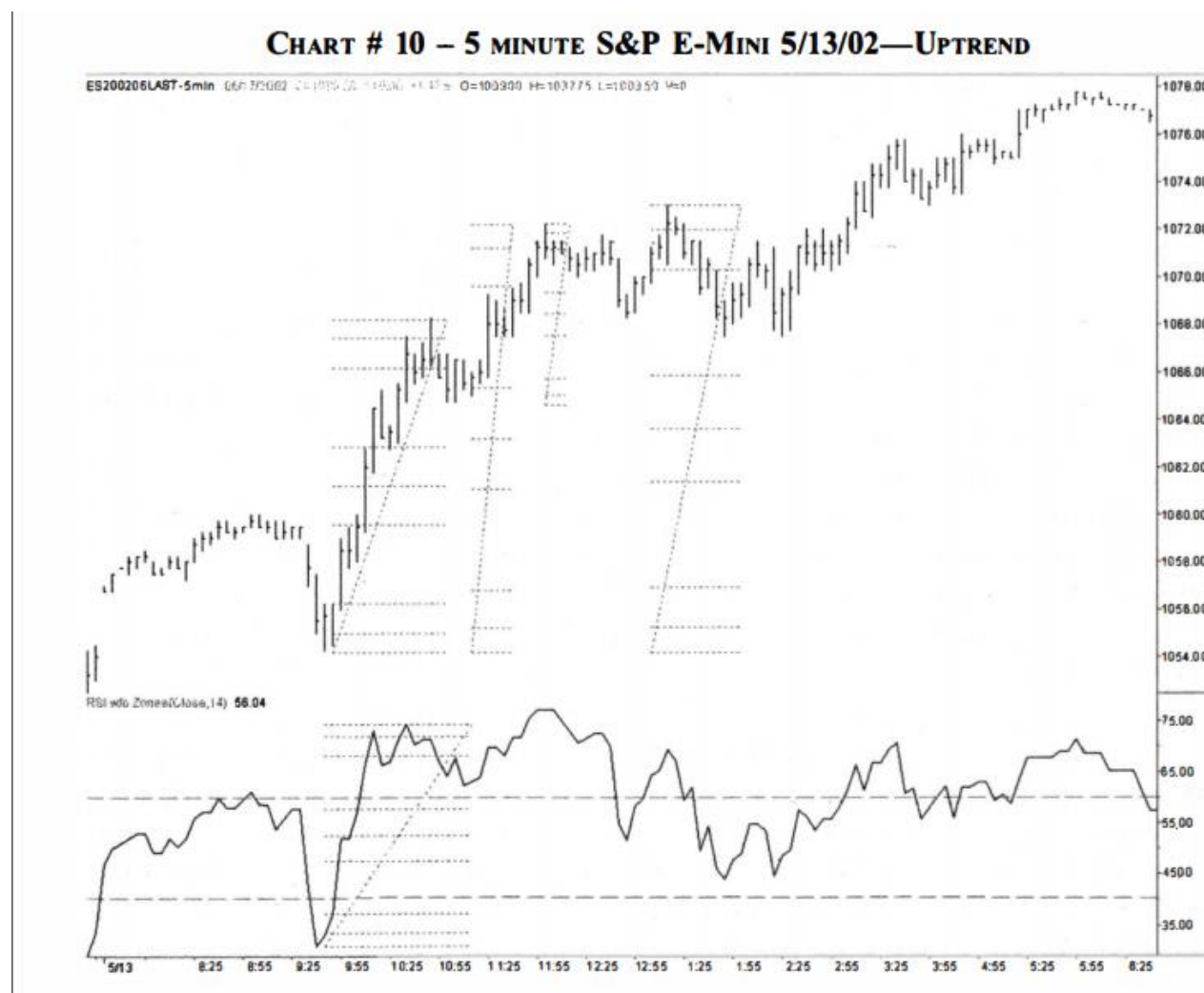
Có nhiều lúc RSI sẽ cho thấy một xu hướng tăng hoặc giảm mà không rõ ràng trên biểu đồ giá. Biểu đồ bên trái sẽ minh họa cho khái niệm này. Đó là một đoạn từ biểu đồ 15 phút của E-Mini S&P vào ngày 13 tháng 5 năm 2002. Chúng ta có thể thấy RSI đang tạo ra các đỉnh cao mới và đáy cao hơn. Nhìn vào thanh giá, dễ dàng thấy giá đang tăng. Tuy nhiên, không dễ dàng để nhìn thấy các điều chỉnh của thị trường. Rõ ràng, thị trường đang có xu hướng tăng.



Sử dụng khái niệm này sẽ giúp xác định xu hướng bằng cách sử dụng RSI trong khung thời gian ngắn hơn so với khung thời gian mà bạn đang nghiên cứu. Trên biểu đồ 15 phút bên trái, giá đang có xu hướng tăng, nhưng đặt một giao dịch dựa trên biểu đồ 15 phút này sử dụng RSI sẽ khó khăn vì không có nơi rõ ràng để mua trừ khi bạn sử dụng chiến lược phá vỡ. Một trong những vấn đề của chiến lược phá vỡ là chúng thường gặp phải tình trạng trượt giá đáng kể. Mục tiêu của chúng ta là nhập các giao dịch bằng các lệnh giới hạn khi thị trường điều chỉnh lại một phần của di chuyển trước đó. Trong ví dụ này, nếu chúng ta là nhà giao dịch khung thời gian 1 phút sử dụng biểu đồ 15 phút để xác nhận xu hướng, chúng ta sẽ có thể tìm thấy nhiều điểm nhập vào trên biểu đồ 1 phút bên phải. Biểu đồ 15 phút bên trái là một công cụ xác nhận xu hướng.

Có một cách tốt hơn để sử dụng RSI. Trong chương toán học của Phần I, chúng ta đã thảo luận về cách tỷ lệ giữa trung bình tăng và trung bình giảm ảnh hưởng đến giá trị RSI. RSI hoạt động

như một hàm logarit. Điều này làm cho sự thay đổi lớn nhất về giá trị RSI xảy ra khi trung bình tăng/giảm duy trì trong khoảng tỷ lệ từ 1: 2 đến 2: 1. Khoảng tỷ lệ này tương ứng với các giá trị RSI từ 33,33 đến 66,67. Bạn có nhận ra con số Fibonacci không? Chính trong dải giá trị này chúng ta thấy sự di chuyển lớn nhất của giá trị RSI so với sự thay đổi giá. Đây là lý do tại sao kiến thức thông thường cho biết rằng đỉnh thị trường thường xảy ra ở mức giá trị RSI khoảng 70 và đáy thị trường sẽ xảy ra ở mức 30.



Quan sát bất kỳ biểu đồ nào với chỉ báo RSI, chúng ta có thể thấy nhiều lần khi đỉnh thường xảy ra ở mức xung nhất định, thường là khoảng 70 và đáy lại xảy ra ở mức 30. Trong tầm nhìn tổng thể của biểu đồ đó, hành động giá có thể đang theo xu hướng tăng, giảm, ngang hoặc một số sự kết hợp. Một sự thật rất rõ ràng là thị trường có thể trở nên rất xúc động, gây ra giá cả vượt quá mức "hợp lý" trước khi quay lại. Chỉ báo RSI cũng sẽ đạt đến mức quá cao hoặc quá thấp trước khi quay lại. Biểu đồ số 10 cho thấy một thị trường đang theo xu hướng tăng được chi phối bởi các nhà giao dịch 5 phút. Giá và chỉ báo RSI đều di chuyển ổn định hơn. Những lần retracements rõ ràng nhìn thấy được cả trên RSI và giá. Giá trị RSI dễ dàng vượt qua mức 70 và giữ vững ở mức trên 30. Sự xem xét kỹ hơn sẽ cho thấy RSI giữ vững ở mức trên 40 khi xu hướng bắt đầu.

CHART # 11 – 5 MINUTE S&P E-MINI 6/25/02—DOWNTREND



Biểu đồ số 11 cho thấy một thị trường đã bắt đầu có xu hướng giảm đang bị chi phối bởi các nhà giao dịch 5 phút. Biểu đồ cho thấy RSI thường rơi xuống dưới giá trị RSI của 30 và không vượt qua mức 70 trong các đợt tăng giá. Xem xét kỹ hơn về biểu đồ cho thấy RSI không vượt qua mức 60 và đôi khi gặp khó khăn trong việc vượt qua mức 40. Điều này là một tín hiệu tuyệt vời cho thấy thị trường đang đi xuống rất nhiều.

Biểu đồ này cho thấy một quan sát thú vị. Trong một thị trường có xu hướng tăng (Biểu đồ 10), giá trị RSI không xuống dưới mức hỗ trợ 33,33 và thường ở trên mức 40 trong khi thường vượt quá mức 70. Trong xu hướng giảm (Biểu đồ 11), RSI không vượt qua mức kháng cự 66,67 và thường ở dưới mức 60 trong khi thường đi xuống dưới mức hỗ trợ 33,33. Tại điểm này, chúng ta có thể tạo ra một quan sát chung là trong xu hướng tăng, 33,33 là mức hỗ trợ và 66,66 là mức kháng cự trong xu hướng giảm.

Tham khảo lại Bảng tỷ lệ # 3 trang 10, khi tỷ lệ lên/xuống tăng lên đến 4: 1 hoặc 1: 4, sự tăng hoặc giảm nhỏ của giá trị RSI đã giảm nhanh chóng. Chúng ta có thể quan sát rằng hầu hết sự

di chuyển của RSI sẽ rơi vào những ranh giới này. Sự kháng cự toán học đáng kể được gặp phải tại giá trị RSI 80 và sự hỗ trợ đáng kể được gặp phải tại giá trị 20. Điều này không hoàn toàn giống với những gì mọi người khác nói!

Như chúng ta có thể thấy trong một xu hướng tăng, hỗ trợ là 33,33 - không phải là 20. Trong xu hướng giảm, sự kháng cự là 66,67 - không phải là 80. Bằng cách kết hợp tất cả mọi thứ và biết rằng giá cả và RSI có thể trở nên "hysterical", chúng ta có thể đưa ra các quy tắc:

Quy tắc số 1

1. Trong xu hướng tăng, RSI sẽ tìm được sự hỗ trợ tại mức 33,33 và sự kháng cự tại mức 80.
2. Trong xu hướng giảm, RSI sẽ tìm được sự kháng cự tại mức 66,67 và sự hỗ trợ tại mức 20.

Quy tắc số 1 được minh họa trong Biểu đồ # 10 và 11.

Sự quan sát kỹ càng của hàng ngàn biểu đồ cho thấy sự hỗ trợ trong thị trường đang tăng có xu hướng gần với 40 hơn là 33 và sự kháng cự trong thị trường đang giảm có xu hướng gần với 60 hơn là 67. Tuy nhiên, các mức độ này chỉ có giá trị khi phần lớn các nhà giao dịch trên thị trường đang tập trung vào cùng khung thời gian. Nếu có nhà giao dịch tập trung vào khung thời gian khác, họ có thể làm cho các mức độ quan trọng này bị bác bỏ tạm thời mà không phá vỡ xu hướng.

Sử dụng quy tắc khoảng 80/40 và 60/20, chúng ta có thể nhanh chóng xác định xu hướng phần lớn thời gian. Nếu RSI nằm trong khoảng 80/40, chúng ta biết rằng xu hướng đang tăng và phần lớn các nhà giao dịch khác cũng đang tập trung vào cùng khung thời gian này. Nếu RSI nằm trong khoảng 60/20, chúng ta biết rằng Bears đang kiểm soát và xu hướng đang giảm. Việc hiểu quy tắc này cho phép chúng ta nhanh chóng xác định xu hướng mà không cần nhìn vào biểu đồ giá! Sau đó, bằng cách thêm kiến thức cơ bản về lý thuyết retracement lại, chúng ta có thể xác nhận hành vi của RSI bằng cách quan sát độ sâu của sự điều chỉnh lại trên các thanh giá. Nếu nhà giao dịch trong khung thời gian dài hơn quan tâm đến khung thời gian của chúng ta, mức độ RSI sẽ không được tôn trọng và chúng ta có thể mong đợi thấy sự điều chỉnh lại sâu RSI và "hành vi" giá sẽ cho chúng ta biết liệu xu hướng trước đó vẫn đang diễn ra hay không và có khả năng thay đổi. Trước khi chúng ta có thể thảo luận về hành vi giá này, chúng ta phải hiểu thêm một số khái niệm về RSI. Trong biểu đồ #4, mức hỗ trợ 40 không chứng minh được mình là một mức hỗ trợ vì nó bị loại bỏ bởi một khung thời gian dài hơn, nhưng thị trường tăng vẫn còn nguyên vẹn.

CHART # 12 – BULL MARKET WHERE 40 WAS NEGATED AND BULL TREND REMAINED INTACT.

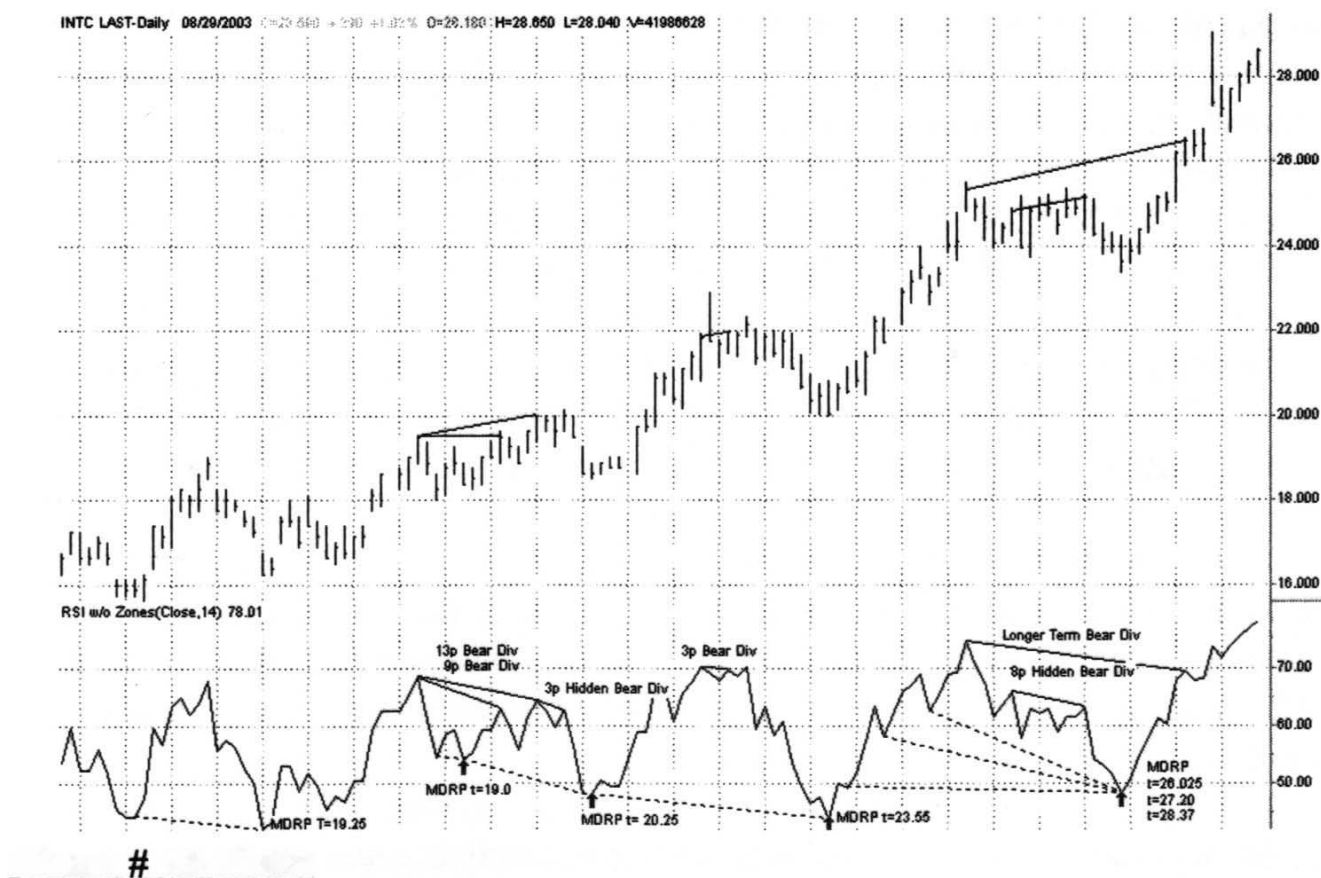


Rule # 1 - Modified

- 1 . In an uptrend, the RSI finds resistance at 80 and support at 40.
2. In a downtrend, the RSI finds resistance at 60 and support at 20.

2.4. Sự thật về phân kỳ

Một trong những điều đầu tiên mà mọi nhà giao dịch học từ rất sớm trong sự nghiệp của họ là khái niệm phân kỳ. Khi nói đến phân kỳ, có vẻ như đa số các ví dụ được sử dụng để minh họa khái niệm này đều sử dụng chỉ số sức mạnh tương đối. Phân kỳ xảy ra trong bất kỳ chỉ báo động lượng nào và xảy ra khi giá và chỉ báo đang làm những điều khác nhau, ví dụ như giá đang đi lên và chỉ báo đang đi xuống hoặc ngược lại. Những loại phân kỳ này được phân loại là phân kỳ đơn giản. Ngoài ra còn có ví dụ về phân kỳ dài hạn và phân kỳ ẩn.



Biểu đồ số 13 Chú ý:

Không cần lo lắng về MDRP là gì vào lúc này. Tập trung tìm sự phân kỳ Bullish trong biểu đồ tăng giá này. Nhưng không có bất kỳ phân kỳ nào! Chúng ta sẽ thấy rằng chúng chỉ xuất hiện trong thị trường giảm, không phải thị trường tăng!

Hãy xem xét khái niệm đằng sau sự phân kỳ tăng giá.

Thứ nhất, giá đang làm gì ngay trước khi sự phân kỳ tăng giá xảy ra trên biểu đồ? Giá đang giảm. Khi nhiều nhà giao dịch nhận ra rằng giá đang giảm, họ cố gắng bán ngắn hoặc thoát khỏi các vị thế dài hạn bằng cách bán. Đa số các lệnh này được thực hiện "ở thị trường", và các nhà môi giới và nhà giao dịch tiếp tục giảm giá chào mua của họ vì đa số luồng đơn hàng đang được thực hiện "ở thị trường". Nói cách khác, người bán đang đánh giá giá chào mua của người mua, khiến các nhà giao dịch trên sàn đang mua tiếp tục giảm giá đặt mua của họ. Mỗi khi thực hiện giao dịch mới, giá đặt mua giảm.

Thứ hai, RSI phản ánh rất chính xác sự thay đổi trung bình lỗ hoặc lãi trong một khoảng thời gian. Khi giá tiếp tục giảm, chúng thường bắt đầu giảm nhanh hơn. Sự gia tốc này được phản ánh trong RSI. Giá trị RSI giảm xuống dưới 40, dưới 33,33, sau đó dưới 30. Tại điểm này, từ nghiên cứu trước đó của chúng ta về tỷ lệ, chúng ta biết rằng tỷ lệ trung bình lỗ với trung bình lãi đang bị mở rộng quá mức. Khi RSI giảm, nó đang gặp phải sự kháng cự toán học ngày càng

tăng. Hãy nhớ rằng RSI là một đường logarithmic và để nó giảm khi nó nằm dưới mức 30 khó hơn nhiều so với khi nó ở mức 50.

Thứ ba. Khi giá cứ tiếp tục giảm, một hoặc hai việc sẽ xảy ra. Những nhà giao dịch sắc bén hơn trong khung thời gian hiện tại nhận ra rằng giá đang trở nên quá mức kéo dài. Đây là những nhà giao dịch đã bán ngắn sớm trong giai đoạn giảm giá. Họ bắt đầu mua để thoát khỏi vị trí của mình và giúp làm chậm sự lao dốc. Khi sự lao dốc chậm lại, những nhà giao dịch ít sắc bén hơn cũng nhận ra rằng giá đã quá mức kéo dài và họ cũng bắt đầu thoát, điều này thường dừng lại sự giảm giá. Đồng thời, những nhà giao dịch trong khung thời gian dài hơn có thể đã nhận ra rằng giá quá thấp và tham gia với các lệnh mua của họ. Ngay khi sự lao dốc dừng lại và giá bắt đầu tăng, ngay cả những nhà giao dịch ngu đần (nhưng không kiêu ngạo) cũng nhận ra rằng sự lao dốc đã kết thúc và bắt đầu mua, đẩy giá cả lên cao.

Nguyên nhân gì khiến giá giảm tăng mạnh ban đầu? Câu trả lời cho câu hỏi này rất đơn giản; không có người mua trên thị trường. Để đáp ứng các lệnh "bán ngay" thì phải có ai đó sẵn sàng mua. Nếu có nhiều lệnh bán và không có người mua, giá chỉ có thể giảm. Nếu không có lệnh mua hoặc bán nào được nhập vào thị trường, giá sẽ ổn định.

Dù sao thì giá cả dừng giảm và bắt đầu tăng ở một thời điểm nào đó. Giống như một bong bóng khí tăng kích thước khi nổi lên trong chất lỏng, RSI cũng tăng lên khi nó di chuyển lên từ trạng thái nén cực độ ở mức 30 hoặc thấp hơn. Điều này được quyết định bởi công thức toán học của nó. Khi giá cả tăng, sẽ có những nhà giao dịch bắt đầu nghĩ rằng giá cả quá cao và bắt đầu bán, đẩy giá cả xuống và tạo ra những mức giá thấp mới. Vì RSI sử dụng tỷ lệ trung bình lợi nhuận so với tỷ lệ trung bình lỗ hại trong "N" khoảng thời gian, nó sẽ bị ép giảm, nhưng với tốc độ giảm ít hơn so với tốc độ tăng trước đó. Do đó, chúng ta sẽ thấy một giá thấp mới, nhưng giá trị RSI sẽ không thấp hơn giá trị thấp trước đó. Điều này là sự khác biệt giữa giá cả và RSI. Ở một thời điểm nào đó, các con bò sẽ đánh bại các con gấu và thị trường sẽ chứng kiến một đợt tăng giá mới. Bởi vì giá trị RSI rất nén, nó sẽ bắt đầu tăng tốc độ tăng lên cao hơn. Khi RSI tăng từ mức dưới 30 lên đến 40, nó bắt đầu tăng dần nhiều hơn so với sự tăng giá của giá cả, tạo ra ảo giác về một mức giá thấp mới.

Câu hỏi quan trọng là "RSI đã tăng lên trên mức 66,7 hoặc chung quanh mức 60 hay không?" Nếu không thì xu hướng vẫn đang giảm. Để tôi hỏi bạn, "Khi nào phân kỳ tăng xuất hiện trên biểu đồ RSI?" Câu trả lời là chỉ khi giá đã giảm. Nếu xét phân kỳ trong bối cảnh xu hướng, xu hướng hiện tại khi chúng ta thấy phân kỳ tăng là gì? Một xu hướng giảm! Chúng ta có thể sử dụng gì làm chỉ báo rằng xu hướng đang giảm? Chúng ta biết rằng chúng ta đang trong một xu hướng giảm khi chúng ta thấy phân kỳ tăng. Đó là lý do tại sao trên biểu đồ Intel ở trên không có phân kỳ tăng - thị trường đang có xu hướng tăng, KHÔNG phải giảm!

Tôi nhận ra rằng các tài liệu giao dịch được xuất bản khẳng định rằng phân kỳ tăng là một chỉ báo rằng giá sắp tăng. "Ứng dụng" là phân kỳ tăng là một chỉ báo rằng một xu hướng tăng đang sắp bắt đầu. Như bạn đã nhận ra, phân kỳ tăng chỉ xuất hiện khi xu hướng hiện tại đang giảm.

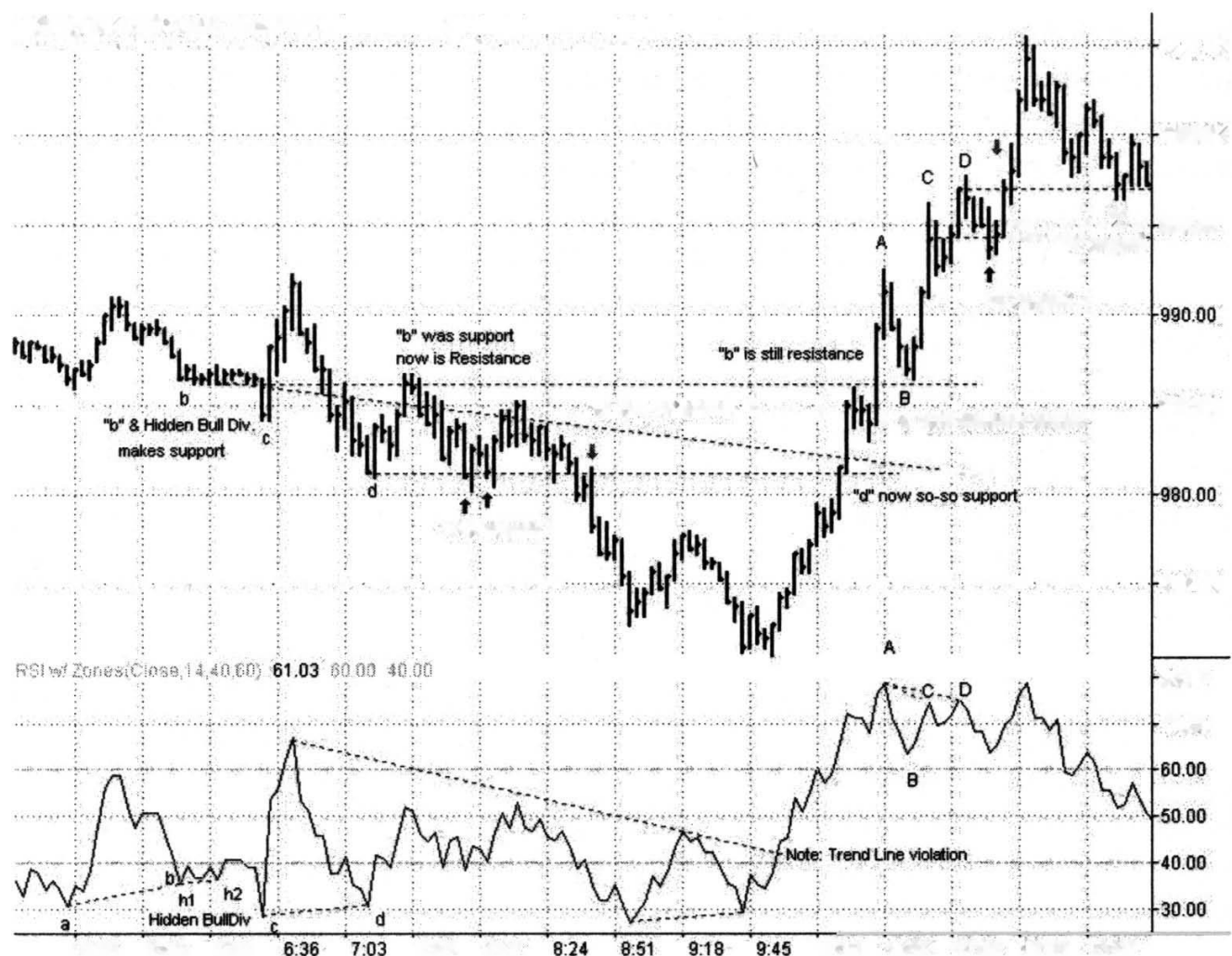
Nếu xu hướng rõ ràng đang giảm, tại sao chúng ta lại nghĩ đến mua? Liệu có nên tìm kiếm một điểm để bán ngắn không?

Một phân kỳ tăng báo hiệu rằng xu hướng hiện tại đang giảm và thị trường gấu đã kiệt sức. Chúng ta nên mong đợi một đợt tăng giá để bán ra. Nếu chúng ta đã có các vị thế ngắn hạn, chúng ta nên thoát một phần hoặc toàn bộ các vị thế này, nhưng không đảo chiều để trở thành ngắn hạn! Giá cả nên tăng hoặc đảo chiều một phần trước khi giảm xuống mức mới.

Ngược lại, khi chúng ta thấy một phân kỳ giảm, xu hướng tăng và chúng ta nên mong đợi một sự điều chỉnh về giá thấp hơn vì các bò đã kiệt sức. Đó là thời điểm chúng ta nên bắt đầu tìm kiếm lý do để mua.

Một phân kỳ đơn giản có nghĩa là giá đã gặp đủ sức kháng cự để cần thời gian để hội tụ lại chạng đường trước đó. Sau khi điều này đã xảy ra, giá sẽ tiếp tục hành trình đi xuống hoặc đi lên.

Giá đã tạo ra phân kỳ thường trở thành một con số chính được sử dụng để xác định hỗ trợ hoặc kháng cự tạm thời. Khi giá vượt qua mức này, nó trở thành một điểm kháng cự hoặc hỗ trợ và có thể được sử dụng để đặt giá dừng lỗ.



Ghi chú của biểu đồ 14:

Biểu đồ này chứa 2 phân kỳ tăng và 1 phân kỳ giảm. Giá tại điểm phân kỳ trở thành mức hỗ trợ / kháng cự trong tương lai. Hãy nhớ rằng, khi mức hỗ trợ bị phủ nhận thì thường trở thành mức kháng cự và ngược lại.

Sức mạnh của một hình thành phân kỳ có thể được xác định bằng cách quan sát số thanh thời gian đã trôi qua giữa đỉnh và đáy RSI tạo ra phân kỳ. Điều này được gọi là Sức mạnh Phân kỳ và là một phương pháp được sử dụng để xếp hạng phân kỳ là mạnh hay yếu. Nói chung, nếu số lượng thanh thời gian ít hơn 4, thì phân kỳ là mạnh và một sự điều chỉnh ngay lập tức sẽ xảy ra. Khi số thanh thời gian tăng lên, khả năng của sự điều chỉnh giảm đi. Trong biểu đồ số 14, từ điểm C đến điểm A có 6 thanh thời gian. Đây được gọi là Phân kỳ giảm 6 chu kỳ và không rất mạnh. Trong biểu đồ Intel số 13, thời gian được chỉ định bằng 'N'.

Khi khoảng thời gian giữa đỉnh và đáy của RSI tăng lên, khả năng thấy nhiều phân kỳ cũng tăng lên. Phân kỳ giảm mạnh liên tiếp xảy ra khi có sự tăng giá liên tục trong khi RSI có đỉnh tăng liên tiếp thấp hơn. Đây là thách thức của phân kỳ; phân kỳ đơn giản cung cấp một tín hiệu mạnh rằng xu hướng trước đó sẽ tiếp tục khi hoàn thành giai đoạn điều chỉnh. Tuy nhiên, nhiều phân kỳ lâu dài tăng khả năng xu hướng trước đó đã kết thúc. Khái niệm này được minh họa dưới đây trong Biểu đồ số 15.



Trong biểu đồ #15, có ba phân kì tăng mạnh khi giá đã giảm liên tiếp ba lần trong khi RSI tăng liên tiếp ba lần. Những phân kì tăng này sẽ được phân loại là nhiều phân kì tăng dài hạn. Chúng cho thấy có một khả năng ngày càng tăng về sự đảo chiều của xu hướng.

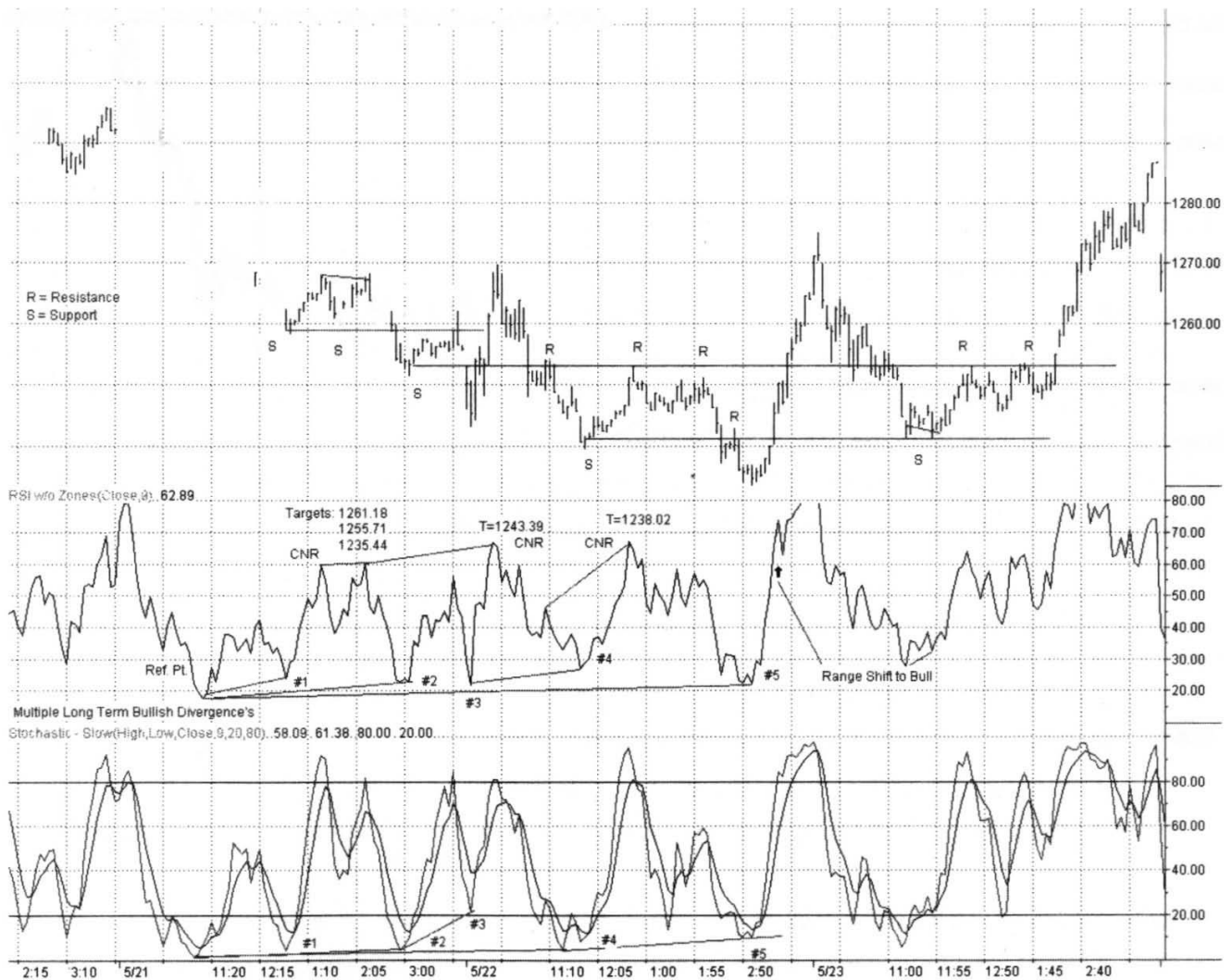
Tín hiệu phân kì mạnh nhất được gọi là phân kì ẩn. Chúng được gọi là phân kì ẩn vì chúng không rõ ràng đối với những nhà giao dịch không có kinh nghiệm. Những phân kì này không xảy ra ở đáy hoặc đỉnh của biểu đồ RSI như những người anh em phổ biến hơn của chúng. Chúng xuất hiện sau khi RSI đã tăng (phân kì tăng ẩn) hoặc sau khi RSI giảm từ mức cao nhất của nó (phân kì giảm ẩn). Phân kì ẩn thường xảy ra trong khoảng 40 đến 60. Khi phân kì ẩn xảy ra, nó được phân loại là phân kì mạnh nhất có thể. Thị trường sẽ làm chính xác như tên gọi của nó.

Một phân kì tăng ẩn rất mạnh mẽ cho thấy giá sắp tăng mạnh. Nói cách khác, một phân kì tăng ẩn xuất hiện trong một thị trường giảm là một chỉ báo mạnh mẽ cho thấy xu hướng sắp đảo chiều. Biểu đồ #16 cho thấy phân kì tăng ẩn. Bạn cũng có thể thấy một phân kì giảm ẩn 3p trong Biểu đồ #13 của Intel.



Trong Chart #16, lưu ý một phân kì tăng giấu kín xuất hiện dưới mức 30 sau một phân kì tăng đơn giản 9 chu kỳ. Ngay sau khi hình thành mẫu hình này, giá đã có một đợt giảm mạnh. Lưu ý rằng Gấu đã ngăn chặn sự tăng giá khi giá trị RSI tiệm cận mức 60.

Xây dựng một biểu đồ kết hợp RSI 9 chu kỳ và Chỉ số Stochastic 9 chu kỳ (chậm) là một phương pháp có thể được sử dụng để xác định các phân kì ngược mạnh mẽ cho thấy các đợt điều chỉnh đối nghịch mạnh hoặc có thể là đảo chiều xu hướng. Mẫu hình chính xác mà chúng ta đang tìm kiếm là ba hoặc nhiều phân kì ngược dài hạn đồng thời trên biểu đồ RSI và Stochastic. Khi điều này xảy ra, bạn không chỉ thoát khỏi vị thế hiện tại của bạn mà còn đảo vị thế bằng cách lấy một vị thế nhỏ hơn bình thường 1 hoặc 2 tick trên đỉnh hoặc đáy của đỉnh hoặc đáy thứ hai.



Ghi chú của biểu đồ # 17:

Trong RSI, chúng ta có nhiều phân kỳ tăng trung hạn tại: 1 (so với điểm tham chiếu) và 3 (sử dụng 4 làm điểm tham chiếu). Chúng ta có nhiều phân kỳ tăng dài hạn tại: 2, 3 và 5 đều so với điểm tham chiếu. Điểm #4 không phải là phân kỳ tăng dài hạn vì nó không nằm dưới #3 và trên điểm tham chiếu. Trong Slow Stochastic, chúng ta có phân kỳ tăng trung hạn tại 1 (so với điểm tham chiếu), 2 (sử dụng 1 làm điểm tham chiếu) và 3 (sử dụng 2 làm điểm tham chiếu). Chúng ta có nhiều phân kỳ tăng dài hạn tại 2, 4 và 5 (tất cả so với điểm tham chiếu). Điểm #3 không phải là phân kỳ tăng dài hạn vì lý do giống như #4 trong RSI.

Tôi đã thêm một số thông tin vào biểu đồ này liên quan đến tín hiệu MDRPDOWN. Chúng ta sẽ thảo luận về các tín hiệu này trong phần tiếp theo. Điều đáng chú ý là chúng tôi đã có thể dự báo các mục tiêu giảm giá và những mục tiêu này đã được đạt được. Trong suốt thời gian này, chúng tôi không thấy bất kỳ phân kỳ giảm giá nào và RSI vẫn dưới mức 60. Tôi đã đánh dấu trên biểu đồ để chỉ ra khi Bulls có thể giành lại kiểm soát khi họ đẩy RSI vượt qua mức 60. Hãy chú ý tới tín hiệu bí mật tăng trên ngày 23 tháng 5 năm 2002 vào khoảng 11:30. Chúng ta có thể

thấy là giá cả trùng với điểm phân kỳ thường trở thành hỗ trợ hoặc kháng cự trong tương lai, điều này sẽ hữu ích cho việc đặt điểm dừng lỗ. Kết thúc ghi chú của biểu đồ # 17.

Như trong cuộc sống, luật lệ luôn có ngoại lệ. Với ngoại lệ của ba hoặc nhiều hơn phân kỳ giảm hoặc tăng dài hạn và phân kỳ ẩn, sự xuất hiện của phân kỳ đơn giản là một chỉ báo rất mạnh rằng xu hướng đang ngược lại với tên gọi của nó. Khi gặp phải một phân kỳ đơn giản, chiến lược giao dịch duy nhất có thể áp dụng là thoát ra khỏi một phần (hoặc toàn bộ) vị thế giao dịch. Một khi giá bắt đầu điều chỉnh lại xu hướng trước đó và diễn biến ngược chiều hoặc điều chỉnh được nhìn thấy, giá trùng với đỉnh hoặc đáy RSI trở thành giá chính. Giá này thường sẽ chứng minh là hỗ trợ / kháng cự tạm thời một khi xu hướng trước đó tái thiết lập lại chính nó. Một khi giá đã phủ nhận hỗ trợ tạm thời này, khu vực giá này có thể được sử dụng làm điểm dừng lỗ.

Quy tắc #3:

Một xu hướng tăng được chỉ ra khi:

1. Giá trị RSI duy trì trong khoảng 80/40
2. Biểu đồ có phân kỳ giảm đơn giản
3. Phân kỳ giả tăng giấu kín được nhìn thấy

Một xu hướng giảm được chỉ ra khi:

1. Giá trị RSI duy trì trong khoảng 60/20
2. Biểu đồ có phân kỳ tăng đơn giản
3. Phân kỳ giảm giấu kín được nhìn thấy

2.5. Các điểm phân kỳ động lượng

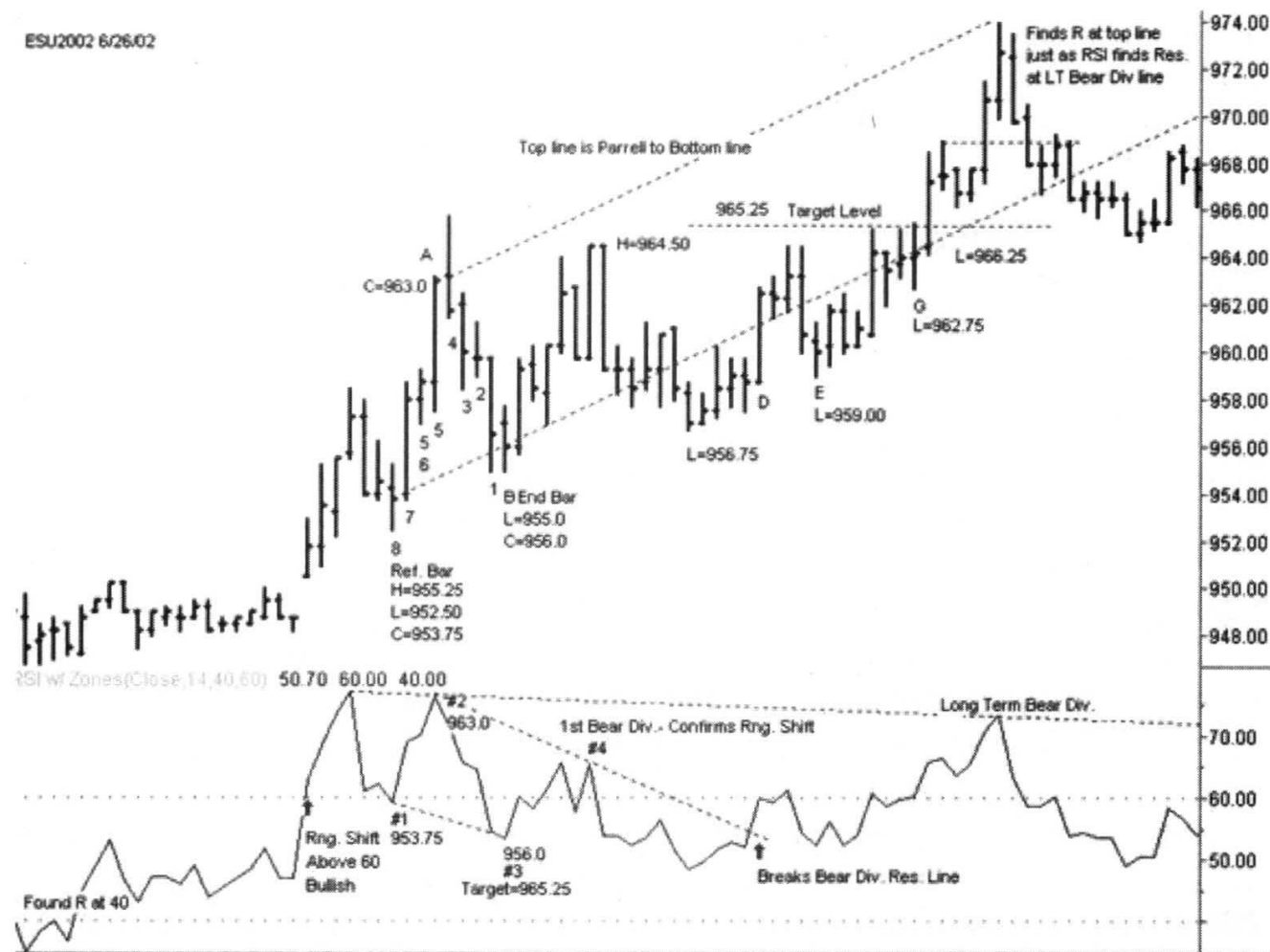
RSI đôi khi hoạt động theo một cách cho thấy giá đã retracement một phần của động thái trước quá nhanh. Khi điều này xảy ra, các nhà giao dịch khung thời gian ngắn đã quá mức mở rộng trong quá trình retracement. Nếu giá trên biểu đồ 5 phút đang tăng mạnh và các nhà giao dịch 5 phút trở nên quá mức mở rộng, giá sẽ bắt đầu thu hồi một phần của động thái trước trong một sự thu hồi phản chiến trào lưu. Tuy nhiên, khi giá hướng xuống, chúng sẽ trở nên quá mức mở rộng do các nhà giao dịch khung thời gian 1 phút. Vì RSI là một chỉ báo động lực rất nhạy cảm, nó có khả năng phát hiện các sự thu hồi quá mức kích thích này.

Khi sự thu hồi RSI vượt quá đỉnh hoặc đáy trước đó và giá không vượt quá đỉnh hoặc đáy trước đó của mình, điều này được gọi là Điểm Đảo Chiều Động Lượng Khác Biệt. Andrew Cardwell

đã phát hiện ra mẫu này và đã giảng dạy nhiều nhà giao dịch cách nhận ra và áp dụng mẫu này vào chiến lược giao dịch tổng thể của họ.

MOMENTUM DISCREPANCY REVERSAL Up - MDRP UP FOR THE BULLS!

Mô hình này chỉ xuất hiện khi các con bò đẩy giá cổ phiếu lên trong một xu hướng tăng giá. Đôi khi, giá sẽ thu hồi lại một phần của cuộc tăng giá trước đó, trong khi vẫn ở trên đáy giá trước đó. Cùng lúc đó, RSI cũng thu hồi vượt quá đáy RSI trước đó, trong đó giá trùng với đáy RSI này thấp hơn so với giá hiện tại. Đây là một điểm đảo chiều của động lực phân kỳ tăng lên (MDRP UP). Nói một cách khác, điểm đảo chiều của động lực phân kỳ tăng lên (MDRP UP) xảy ra khi giá trị RSI thấp hơn đáy RSI trước đó và giá cao hơn. Cho đến khi RSI "hook up", mô hình này là một MDRP UP "dự phòng". Khi RSI đã hướng lên phía trên, mô hình này là MDRP UP "khóa". Giá trùng với đáy này là một giá trị quan trọng. Biểu đồ số 18 minh họa cho khái niệm này.



Ghi chú Chart # 1 8:

Đây là biểu đồ 3 phút của E-Mini S&P 500 từ ngày 26 tháng 6 năm 2002. Sớm trong ngày giao dịch, thị trường đã giảm giá vì giá trị RSI nằm dưới 40. Sau đó có một cuộc tấn công nhỏ và sự kháng cự gặp phải ở giá trị RSI 40. Thông thường, đây là một tín hiệu tốt cho thấy thị trường sắp bị đập tan. Trong trường hợp này, thị trường tạo ra một phân kỳ tăng 3 chu kỳ vào lúc 8:39. Khi thị trường tiền mặt mở cửa vào lúc 9:30, các Bulls tạo ra một khoảng trống mở cửa nhỏ đẩy giá lên, phủ nhận mức RSI 60. Tại điểm này, chúng ta biết rằng xu hướng có thể đã thay đổi sang UP. Chúng ta nhận được sự xác nhận khi RSI rút lui và tìm được hỗ trợ tại mức 60 (#1 trên biểu đồ RSI và thanh "Ref" trên biểu đồ giá). Cuộc tấn công tiếp theo đưa giá đến điểm "A" trước khi rút lui xuống điểm "B" trên biểu đồ giá. Tại điểm này, chúng ta thấy rằng giá trị RSI tại điểm "B" thấp hơn so với điểm "A", nhưng giá lại cao hơn. Hình thành này là một Momentum Discrepancy Reversal Up (MDRP UP). Chúng ta có thể tính toán sức mạnh bằng cách xác định số thanh trước điểm "B". Trong trường hợp này, đó là một MDRP UP 8 chu kỳ, là một tín hiệu có sức mạnh trung bình. Giống như chỉ báo sức mạnh của một tín hiệu phân kỳ, các điểm Momentum Discrepancy Reversal Point mạnh nhất có độ dài từ 2 đến 4 chu kỳ. Tín hiệu sức mạnh trung bình là từ 5 đến 15 chu kỳ và tín hiệu yếu là bất cứ thứ gì trên 16 chu kỳ. Chúng ta cũng có thể tính toán mục tiêu tăng bằng cách lấy hiệu giữa điểm "B" và "Ref" và cộng thêm vào điểm "A" : $(956.00 - 953.75) + 963.0 = 965.25$

Câu hỏi tiếp theo là chúng ta sẽ mua ở đâu? Chúng ta phải xem xét tỷ lệ rủi ro và phần thưởng mục tiêu, mà chúng ta mong muốn tối thiểu là 1:3. Vì giá đóng cửa của thanh "B" là 956,0 và mục tiêu tăng của chúng ta là 965,25, tiềm năng lợi nhuận của chúng ta là 9,25 điểm. Để duy trì tỷ lệ rủi ro và phần thưởng, chúng ta phải rủi ro không quá 3,0 điểm. Sở thích của tôi là không rủi ro nhiều hơn một điểm trên giao dịch S&P 3 phút. Chúng ta cần tìm một điểm để thoát khỏi giao dịch nếu Momentum Discrepancy Reversal Up không thành công. Kiểm tra cẩn thận biểu đồ cho thấy cao nhất của thanh "Ref" là 955,25 và đáy của thanh "1" và "B" đều là 955,00. Đây sẽ là một đáy kép trong một khung thời gian nhỏ hơn 3 phút. Chúng ta có thể suy đoán rằng Bulls có thể sẽ bảo vệ 955,00, vì vậy chúng ta có thể đặt điểm dừng lỗ tại 954,75. Vì chúng ta đang giao dịch trong khoảng thời gian 3 phút, khả năng sử dụng lệnh giới hạn để nhập giao dịch, đây là phương pháp ưu tiên, không rất tốt vì đáy kép. Do đó, chúng ta nên đặt một lệnh "mua ngay" vào thị trường, sẽ giúp chúng ta mua vào với giá khoảng 956,00 và đặt điểm dừng lỗ tại 954,75.

Chúng ta có thể đã vào một thanh bar trước ở thanh "1" bởi vì với việc đóng cửa của thanh "1", chúng ta có một MDRP UP (điểm phân cực đáy) có thể nhìn thấy trên biểu đồ RSI nếu nhìn kỹ. Hãy xem cách đường nghiêng xuống thay đổi ngay trước điểm đáy cuối cùng? Nếu chúng ta đã quan sát được điều này, chúng ta có thể đã đặt một lệnh mua giới hạn tại 955,25 với một điểm dừng đặt tại 954,75. Lý do điểm đáy được tạo ra trong thanh "1" là vì những nhà giao dịch trong khung thời gian nhỏ hơn đã nhìn thấy mức giá cao nhất là 955,25, đó là điểm kháng cự vào thời điểm đó. Khi điểm đó bị phủ nhận, nó sẽ trở thành hỗ trợ. Các nhà giao dịch trong khung thời

gian nhỏ hơn đã đặt lệnh mua của họ tại 955,25. Với đóng cửa trên mức đóng cửa trước đó trong thanh "C", hình thành là một MDRP UP đã được khóa. Chúng ta có thể di chuyển điểm dừng của chúng ta lên 955,75, đó là một tick dưới mức đóng cửa của 956,00.

Lúc này, chúng ta đang giữ vị thế mua và muốn tối đa hóa lợi nhuận trên giao dịch này. Mục tiêu tăng giá cho giao dịch này là 965,25. Giá tăng lên mức cao nhất ở 964,5 và đóng cửa ở mức cao nhất của thanh, đó là một dấu hiệu tích cực. Trong thanh tiếp theo, giá sụp đổ và mức giá cao nhất bằng với mức mở, đó là một dấu hiệu rất tiêu cực. Giá cách mục tiêu của chúng ta chỉ 0,75 điểm. Với sự sụp đổ của giá, chúng ta có một sự khác biệt giảm, tạo ra hai điểm khác biệt trung hạn. Chúng ta không có sự khác biệt giảm dài hạn vì RSI ở (#4) không cao hơn (#2) và dưới đỉnh của RSI.

Tại điểm này, chúng ta đã mua vào và muốn tối đa hóa lợi nhuận từ giao dịch này. Mục tiêu tăng giá của giao dịch này là 965,25. Giá tăng lên mức cao nhất là 964,5 và đóng cửa ở mức cao nhất của thanh nến, đó là dấu hiệu tích cực. Trong thanh nến tiếp theo, giá sụp đổ và mức cao nhất bằng mức mở cửa, đó là dấu hiệu rất tiêu cực. Giá cách mục tiêu của chúng ta chỉ 0,75 điểm.

Với sự sụp đổ giá cả, chúng ta có một sự chênh lệch giá giảm, tạo ra hai sự chênh lệch trung hạn. Chúng ta không có sự chênh lệch giảm dài hạn vì chỉ số RSI ở (#4) không vượt qua (#2) và đứng dưới đỉnh của chỉ số RSI.

Vì giá phải đóng cửa ở hoặc trên mục tiêu để xác nhận thị trường tăng giá, chúng ta nên hơi lo lắng về việc không bao giờ thấy được lợi nhuận. Gấu đẩy giá xuống mức thấp nhất là 956,75 trước khi bỏ lại bắt đầu mua vào. Chúng ta vẫn giữ lệnh mua và dừng lỗ ở 955,75. Khi bỏ bắt đầu đẩy giá lên cao hơn, chúng ta bắt đầu theo dõi dừng lỗ để bảo vệ lợi nhuận. Tại sao chúng ta không đặt dừng lỗ từ trước? Khi chúng ta vào lệnh, tất cả các dấu hiệu cho thấy giá đang đi lên. Khi chúng ta bắt đầu đặt dừng lỗ bảo vệ, khả năng bị dừng lỗ trong một sự điều chỉnh nhỏ tăng lên. Vì vậy, chúng ta đợi sự điều chỉnh nhỏ đầu tiên trước khi di chuyển dừng lỗ ban đầu.

Ở điểm này, chúng ta đã nắm giữ lâu và muốn tối đa hóa lợi nhuận từ giao dịch này. Mục tiêu tăng của giao dịch này là 965.25. Giá tăng lên đến mức cao nhất 964.5 trước khi đóng cửa ở mức cao của thanh nến, điều này là một dấu hiệu tích cực. Trong thanh nến tiếp theo, giá sụp đổ và mức cao bằng mức mở, điều này là một dấu hiệu rất tiêu cực. Giá đã nằm trong khoảng cách 0.75 điểm so với mục tiêu của chúng ta. Với sự sụp đổ của giá, chúng ta có một sự khác biệt giảm giá, tạo ra hai sự khác biệt trung hạn. Chúng ta không có sự khác biệt giảm dài hạn vì chỉ số RSI tại (# 4) không cao hơn (# 2) và thấp hơn đỉnh RSI.

Vì giá phải đóng cửa ở hoặc trên mục tiêu để xác nhận thị trường tăng, chúng ta nên có một chút lo lắng về việc có thấy được lợi nhuận hay không. Gấu đẩy giá xuống đến mức thấp nhất 956.75 trước khi Bò lại bắt đầu mua vào. Chúng ta vẫn giữ vị trí mua và dừng ở 955.75. Khi Bò bắt đầu đẩy giá lên cao hơn, chúng ta bắt đầu di chuyển dừng bảo vệ của mình lên cao hơn. Tại sao chúng ta không di chuyển dừng bảo vệ của mình trước đó? Khi chúng ta vào lệnh, tất cả các tín hiệu đều cho thấy giá đang đi lên. Khi chúng ta bắt đầu di chuyển dừng bảo vệ của mình, xác suất bị dừng lại trong một sự giảm giá nhỏ tăng lên. Vì vậy, chúng ta chờ đợi sự giảm giá nhỏ đầu tiên trước khi di chuyển dừng bảo vệ ban đầu của mình.

Lý do chúng ta bắt đầu sử dụng trailing stop là vì giá đã phải đạt đến mục tiêu của chúng ta nhưng lại không đạt được! Với việc đóng cửa ở thanh "D", chúng ta có sự xác nhận rằng các Bull sẽ đẩy giá lên cao hơn. Làm thế nào chúng ta biết điều này? "D" là thanh đầu tiên kể từ thấp của 956.75 nơi mà các Bull đã quản lý để đóng một thanh 3 phút trên cao của thanh trước đó. Sau khi đóng cửa "D," chúng ta có thể di chuyển stop của mình từ 955.75 lên 956.50, là một tick dưới đáy. Điều này không nhiều, nhưng mọi chút giúp đỡ. Các Bull một lần nữa đẩy giá lên trước khi suy yếu và điều chỉnh đến "E". Thanh tiếp theo sau "E" thấy các Bull đóng thanh trên cao của thanh "E" xác nhận tính hợp lệ của các ý định của Bull và điểm dao động thấp của "E". Chúng ta có thể di chuyển stop của mình từ 956.50 lên 958.75. Các Bull đẩy giá lên mục tiêu của chúng ta là giá 965.25. Giá chỉ chạm nó trước khi đóng cửa dưới nó ở thanh "F". Có thể rằng lệnh giới hạn bán của chúng ta với giá 956.25 sẽ không được thực hiện. Tuy nhiên, ba thanh sau đó tại thanh "G," các Bull kéo giá lên hơn 965.25 trước khi đóng thanh dưới nó. Với thanh "H," chúng ta cuối cùng đã đạt được mục tiêu của chúng ta là giá 965.25! Với thanh "G" đẩy giá lên chỉ trên 965.25, chúng ta có thể thoát khỏi giao dịch của chúng ta với lệnh "bán 965.25 hoặc tốt hơn". Nếu vị trí của chúng ta chỉ có một lô, đó là những gì chúng ta nên làm. Nếu vị trí của chúng ta có nhiều hợp đồng, chúng ta nên thoát ra 50% của các giao dịch và giữ lại phần còn lại của vị trí nếu giao dịch trở thành một chiến thắng lớn.

Giả sử chúng ta có nhiều vị thế, chúng ta sẽ là vị thế mua với giá đóng cửa của thanh "H". Chúng ta cần di chuyển trailing stop của chúng ta chỉ dưới đáy chạm đáy mới nhất ở thanh "G". Mức giá của trailing stop là 962.75. Tất nhiên, Bò gặp phải sự cản trở sau thanh tiếp theo sau "H". Chúng ta đã biết rằng sẽ có sự cản trở ở mức này vì có một bóng trên khá lớn trong "H". Giá giảm lại trong hai thanh tiếp theo tạo đáy ở "I" trước khi tăng lại. Với thanh thứ hai sau "I", chúng ta có thể di chuyển trailing stop từ 962.75 lên 966.00.

Câu hỏi tự nhiên mà phát sinh là "Chúng ta sẽ thoát khỏi vị thế còn lại ở đâu?" Trước đó, chúng ta đã thảo luận rằng các trendline trên biểu đồ RSI cũng mạnh như các trendline trên biểu đồ giá. Vấn đề khi vẽ các trendline trên biểu đồ giá là vị trí của chúng phần lớn là tùy ý. Hỏi 100 chuyên gia kỹ thuật vẽ trendline trên cùng một biểu đồ và bạn sẽ nhận được 100 trendline khác nhau! Bằng cách sử dụng RSI, ta có thể vẽ các trendline rất chính xác. Chúng ta có thể vẽ một trendline hợp lệ mỗi khi có thể xác định một điểm phản động đột ngột của động lượng. Trong Biểu đồ số 18, chúng ta có đường trendline dưới cùng, dựa trên Giá đóng cửa của thanh "Ref" và Giá đóng cửa của thanh "B". Sau khi vẽ đường trendline này, chúng ta có thể vẽ một trendline

song song hợp lệ và đặt nó trên Giá đóng cửa cao nhất giữa thanh tham chiếu và thanh kết thúc của mẫu Điểm Phản động Đột ngột của Động lượng. Bạn có thể thấy thanh này trong Biểu đồ số 18. Chúng ta sẽ thảo luận về các trendline dựa trên điểm RSI và MRDP trên trang 80.

Khi giá tăng lên đến trendline trên ở thanh "K", chúng ta nên thoát khỏi vị thế còn lại. Nếu bạn muốn giữ lại một hợp đồng "chỉ để đề phòng" giá tiếp tục tăng, bạn nên thoát khỏi hợp đồng cuối cùng khi điểm đáy của điểm I bị phủ nhận 2 thanh sau "I." Nên đặt thêm tầm quan trọng để thoát khỏi vị thế còn lại khi trendline trên bị phủ nhận bởi vì chúng ta cũng đang nhìn thấy sự khác biệt rất tiêu cực trong RSI dài hạn và nhiều sự khác biệt gấu dài hạn trong chỉ báo Stochastic mà không được hiển thị.

MOMENTUM DISCREPANCY REVERSAL DOWN - MDRP DOWN CHO CHÚ GẤU!

Một Momentum Discrepancy Reversal Down (MDRP DOWN) là đối nghịch chính xác của MDRP UP. Tuy nhiên, tôi sẽ mô tả nó một cách khác để giúp cho việc hiểu rõ hơn. Khi giá giảm, sẽ có các thanh đồng xuống kết thúc cao hơn thanh trước đó làm cho RSI tạo ra các đỉnh thấp hơn khác nhau. Khi có nhiều trader trở nên tin rằng giá sẽ tiếp tục giảm, giá sẽ giảm chậm trước khi đảo chiều lên trong một đợt điều chỉnh ngược trả. Sau tất cả, nếu mọi người đã bán hết rồi, ai sẽ tiếp tục đẩy giá xuống cho người mua? Nếu các giá đề xuất không được đẩy xuống, thì giá không thể giảm. Dù sao đi nữa, khi giá bắt đầu tăng lên thì RSI cũng sẽ tăng lên theo. Với mỗi trường hợp, khi có một thanh đồng xuống kết thúc cao hơn thanh trước đó trong chuỗi giảm trước đó, RSI cũng tăng lên. Điều này khiến cho RSI trông giống như một đường dốc xuống gấp ghe. Nếu bạn nhớ, các đỉnh và đáy thấp liên tục cho thấy một thị trường gấu.

RSI tăng lên khi giá bắt đầu điều chỉnh ngược trả. Khi RSI tăng lên, giá trị RSI vượt qua một trong những đỉnh RSI trước đó và nếu giá tạo ra đỉnh RSI trước đó thấp hơn giá hiện tại, chúng ta đang xem xét một MDRP DOWN "thử nghiệm". Một khi giá giảm và kéo RSI xuống tạo thành một đỉnh trên chỉ báo RSI, chúng ta có một MDRP DOWN "khóa chặt". MDRP DOWN khóa chặt này cung cấp cho chúng ta một mức giá đáng kể đi kèm với đỉnh. Biểu đồ số 19 minh họa nguyên tắc này.



Ghi chú cho biểu đồ #19:

Đây là biểu đồ hợp đồng tương lai trái phiếu 30 năm của tháng 9 năm 2002. TBonds tăng giá và đóng cửa cao nhất ở mức 101 "27, ngay trước 10:50 sáng. Khi đóng cửa cao nhất, RSI tạo ra nhiều sự sai lệch giảm ngắn hạn và một sự sai lệch giảm dài hạn. Một sai lệch giảm có nghĩa là xu hướng là tăng, nhưng nhiều sai lệch giảm cho chúng ta biết xu hướng đang gặp nguy hiểm thất bại. Với đóng cửa ở mức 101 "17 vào lúc trưa, RSI phủ nhận mức hỗ trợ ở mức 40, cho thấy xu hướng tăng "có thể kết thúc". Sự tăng giá tiếp theo đến mức 101 "24 trong khi RSI vẫn duy trì dưới mức 60 tạo ra một MDRP DOWN với mục tiêu giảm xuống 101 "16. Công thức tính toán là:

Vì MDRP DOWN chỉ xảy ra trong một thị trường giảm, chúng ta đã biết rằng xu hướng đang giảm. MDRP DOWN có chu kỳ 19, là một tín hiệu yếu. Cố gắng vào thị trường bằng lệnh giới hạn sẽ không thành công vì sau khi đóng cửa ở mức cao nhất, giá đóng cửa giảm sâu, mở ra thanh khoản tiếp theo ở mức thấp hơn thanh khoản trước đó. Vì lý do này, cần sử dụng lệnh thị trường. Đối với khung thời gian ngắn hơn trong ngày, lệnh thị trường phải được sử dụng khi giao dịch với các điểm MDRP. Khi khung thời gian mở rộng đến 30 phút và thanh khoản hàng ngày, lệnh giới hạn nên được sử dụng để nhập thị trường.

Giá đã giảm trong hai thanh trượt tiếp theo đến thanh "e". Giá đóng cửa tại C là 1 O 1 A15, thấp hơn mục tiêu giảm của chúng tôi, cho phép chúng tôi thoát khỏi giao dịch và xác nhận xu hướng giảm. Thanh sau đó đóng cửa lên tại 1 O 1 A18 và sau đó thị trường giảm trong 2 thanh trượt, đóng cửa không đổi trong thanh trượt tiếp theo và tăng lên để tạo ra một sự chênh lệch giấu tăng giá. Hình thành này đã nên là một tín hiệu rất tích cực, nhưng thanh tiếp theo lại đóng cửa dưới mức giá chênh lệch, cho chúng ta một gợi ý quý giá về cách mà gấu muốn đẩy giá xuống. Quan trọng là nhớ rằng khi một hành vi giá "có thể" xảy ra bị phủ nhận ngay lập tức, thị trường đã cung cấp cho chúng ta một thông tin rất quý giá.

Sự thất bại của một sự chênh lệch giấu tăng giá đưa ra một điểm thú vị. Khi một tín hiệu mạnh rằng điều gì đó nên xảy ra (trong trường hợp này, giá nên "tăng lên") và thị trường lại làm ngược lại với điều đó, một khung thời gian dài hơn đã tham gia vào trò chơi. Thực tế, bạn đang thấy và cảm nhận được sức mạnh của một khung thời gian dài hơn.

Gấu đẩy giá xuống đến mức 1 0 1A08 trước khi cho phép giá tăng trong hai thanh trượt trước khi đẩy giá xuống đến mức giá thấp mới đóng cửa tại 1 0 1A07 tạo ra một sự chênh lệch tích cực trong 4 kỳ. Vào cuối phiên giao dịch, Bò đã đẩy giá lên đóng cửa tại 1 O 1A 12. Một nhà giao dịch nắm giữ vị thế qua đêm có thể đã bán ngắn ở mức giá đóng cửa vì giá đã tạo ra một MDRP DOWN với mục tiêu giảm xuống 101A02.

Khi thị trường mở cửa vào sáng hôm sau, giá đã giảm khoảng trống. Bò đẩy giá lên để đóng khoảng trống và gần như tạo ra một MDRP DOWN khác (nếu khoảng thời gian quan sát được giảm xuống 9 thay vì 14) trước khi bán thị trường để đẩy giá xuống mức thấp mới đóng cửa tại 1 00A24. Mục tiêu giảm xuống từ MDRP DOWN thứ hai đã được đáp ứng. Giá đã tăng lên cho đến khi RSI đạt đến mức kháng cự tại 60 với mức đóng cửa là 101A04.

Tại thời điểm này, chúng ta đã có một MDRP DOWN dài hạn với mục tiêu giảm xuống 100A20. Nhập một lệnh giới hạn cho 1 0 1A04 sẽ giúp chúng ta bán ngắn và lệnh dừng của chúng ta sẽ là một tick trên đỉnh tại 101A07. Hành động giá tiếp tục tạo ra một chênh lệch tiềm ẩn giảm giá, ngay sau đó là một chênh lệch tiềm ẩn tăng giá và một chênh lệch tiềm ẩn giảm giá khác. Điều này rất không bình thường - nó là một minh chứng cho cuộc chiến giữa Bò và Gấu, mà Gấu đã thắng vì họ là những người cuối cùng tạo ra một mô hình có ý nghĩa. Giá sụp đổ xuống 1 00A

1 5. RSI đã đạt đến mức thấp nhất là 22,94 trước khi tạo ra một chênh lệch tích cực với giá đóng cửa là 1 00A 1 5.

VẼ ĐƯỜNG TEND DỰA TRÊN ĐIỂM ĐẢO CHIỀU MOMENTUM DISCREPANCY

Nhìn vào biểu đồ số 18 và 19, bạn có thể thấy rằng đường trend có thể được vẽ dựa trên RSI và điểm đảo chiều của Momentum Discrepancy. Trong biểu đồ số 18, chúng tôi sử dụng đường trend song song trên như điểm thoát. Như đã đề cập trước đó, có nhiều phương pháp được sử dụng để vẽ đường trend. Bằng cách sử dụng kiến thức của chúng ta về Momentum Discrepancy Reversal Points, chúng ta có thể vẽ đường trend rất chính xác và đáng kể.

Trong thế giới lý tưởng, đường trend đại diện cho một sàn nhà (hỗ trợ) hoặc trần nhà (kháng cự) mà giá sẽ chỉ bị phủ nhận khi xu hướng đã thực sự thay đổi. Lý do mà nhiều nhà giao dịch e ngại đầu vào một giao dịch dựa trên đường trend là vì họ không biết cách vẽ đường trend có ý nghĩa thống kê. Khi vẽ đường trend sử dụng RSI kết hợp với điểm đảo chiều của Momentum Discrepancy, "đáng tin cậy" của đường trend được tăng đáng kể.

Để vẽ một trendline đi lên, chúng ta sẽ tìm kiếm một MDRP UP đã "khóa" mình. Sau đó, chúng ta sẽ vẽ trendline từ giá đóng cửa của điểm tham chiếu (bên trái) đến giá đóng cửa của MDRP UP (bên phải) và kéo dài đường xuống bên phải.

Như một quy tắc chung, chúng ta chỉ quan tâm đến vị trí giá đóng cửa của thanh nến liên quan đến trendline. Điều này có nghĩa là nếu giá đang giảm dần đến một trendline đi lên, chúng ta sẽ mong đợi các Bulls bảo vệ trendline để ngăn các Bears đóng thanh nến dưới trendline. Nếu Bears đóng thanh nến dưới trendline, xu hướng sẽ gặp nguy hiểm. Nếu thanh nến đi xuống dưới trendline nhưng giá đóng cửa vẫn ở trên trendline, chúng ta sẽ không xem xét việc xu hướng đi lên có nguy cơ thất bại.

Khi thời gian của biểu đồ tăng lên, sự quan trọng của "N" đóng cửa dưới đường trendline tăng lên. Nếu chúng ta đã vẽ một đường trendline dựa trên MDRP UP và mục tiêu tăng chưa được đạt, việc giá đóng dưới đường này trên biểu đồ 5 phút sẽ ít quan trọng hơn nhiều so với khi đường trendline được vẽ trên biểu đồ hàng ngày. Tương tự, tính đáng tin cậy của MDRP UP hoặc MDRP DOWN cũng như vậy; thời gian khung biểu đồ càng lớn thì càng có sức mạnh và ý nghĩa lớn hơn.

Khi một Momentum Discrepancy Reversal Point "bị khóa", có thể vẽ một đường trendline sử dụng các điểm đóng cửa liên quan. Nếu đường này bị phủ nhận bởi giá đóng cửa, điều đó cho

thấy mục tiêu giá sẽ KHÔNG được đáp ứng. Khi điều này xảy ra, chúng ta có thể thoát khỏi giao dịch hoặc di chuyển dừng lỗ để bảo vệ vốn.

2.6. Trend Direction sử dụng MOMENTUM DISCREPANCY REVERSAL POINTS

Khi một Điểm Phân Cực Khác Biệt Đi xuống (MDRP DOWN) hình thành, chúng ta biết rằng xu hướng trước đó đã xuống. Chúng ta cũng biết rằng giá đang trải qua một đợt điều chỉnh tăng, nếu xu hướng trước đó là hợp lệ thì sự điều chỉnh ngược xu hướng sẽ kết thúc và xu hướng chính sẽ tái xuất hiện. Điểm Phân Cực Khác Biệt Đi xuống chỉ xảy ra trong xu hướng giảm và Điểm Phân Cực Khác Biệt Đi lên chỉ xảy ra trong xu hướng tăng. Khi chúng ta thấy một trong những mô hình đảo chiều này, chúng ta ngay lập tức biết được hướng xu hướng có thể xảy ra.

XÁC ĐỊNH MỤC TIÊU

Khi chúng ta nhìn thấy một Điểm Phân Cực Khác Biệt Điểm, chúng ta có thể dễ dàng xác định mục tiêu đi lên hoặc đi xuống mà giá cần đạt đến. Trên thực tế, giá phải đạt được mục tiêu nếu xu hướng trước đó vẫn còn nguyên vẹn. Những mức giá mục tiêu này là những con số quan trọng. Nếu giá mục tiêu KHÔNG vượt quá trên cơ sở đóng cửa, thì thị trường đang cho chúng ta biết rằng xu hướng hiện tại đã kết thúc.

Khi nhìn thấy MDRP UP, mục tiêu đi lên có thể được xác định bằng cách lấy sự khác biệt giá phù hợp với đáy RSI trước và giá hiện tại. Sự khác biệt này được thêm vào giá đóng cửa cao giữa, cho chúng ta mục tiêu đi lên. Quá trình xác định mục tiêu giảm tương tự. Để xác định mục tiêu đi lên, lấy giá phù hợp với hai đáy RSI và cộng nó vào giá đóng cửa cao nhất giữa hai đáy này. Để xác định mục tiêu đi xuống, lấy giá đóng cửa phù hợp với hai đỉnh RSI và trừ sự khác biệt này từ giá đóng cửa thấp nhất giữa hai đỉnh này. Những khái niệm này đã được minh họa và thảo luận trước đó trong các ghi chú cho biểu đồ # 17, # 18 và # 19.

CÁC TÍN HIỆU ĐẢO CHIỀU MẠNH NHẤT

Các tín hiệu đảo chiều mạnh nhất xảy ra khi nhiều khung thời gian với các tín hiệu đảo chiều đồng thời chỉ vào cùng một hướng. Nếu một biểu đồ 5 phút cho thấy một MDRP UP, và đồng thời một biểu đồ 30 phút có một tín hiệu MDRP UP tiềm năng, chúng ta có một dấu hiệu rất mạnh rằng pha tăng giá sắp tới sẽ rất mạnh mẽ. Tín hiệu Momentum Discrepancy Reversal Point trở nên quan trọng hơn khi độ dài khung thời gian tăng lên.

Tín hiệu Momentum Discrepancy Reversal Point mạnh thứ hai xảy ra khi khoảng thời gian giữa đỉnh hoặc đáy nhỏ hơn 5 thanh. Tuy nhiên, thậm chí với các khoảng thời gian lâu, cũng có thể xảy ra các đợt tăng giá mạnh mẽ. Thông thường, nếu khoảng thời gian lớn hơn 5 thanh, chúng ta muốn thấy một sự điều chỉnh giá nhỏ hơn 38,2%. Điều này cung cấp một dấu hiệu rất tốt rằng chúng ta sẽ có một đợt tăng giá tốt và giá mục tiêu sẽ được đạt đến. Khi mức điều chỉnh trở nên sâu hơn và khoảng thời gian tăng lên, khả năng giá mục tiêu được đạt đến càng trở nên thấp hơn.

Trong số nhiều cách sử dụng của chỉ số RSI, các tín hiệu đảo chiều MDRP Up hoặc Down Reversals là những tín hiệu mạnh mẽ và có lợi nhất. Các tín hiệu đảo chiều cho chúng ta biết

hướng của xu hướng, ĐÂY LÀ thời điểm để vào giao dịch và mức giá mục tiêu để chúng ta biết khi nào rời khỏi giao dịch. Bằng cách lưu ý giá tương ứng của MDRP UP hoặc MDRP DOWN "khóa" vào, chúng ta có một giá quan trọng để làm việc. Chúng ta cũng có một giá quan trọng khác khi tính toán mức giá mục tiêu lên hoặc xuống.

Một Xu hướng tăng được cho thấy khi:

1. RSI nằm trong khoảng 80/40
2. Biểu đồ cho thấy sự phân kỳ giảm đơn giản (simple bearish divergence)
3. Biểu đồ cho thấy sự phân kỳ tăng giấu kín (hidden bullish divergence)
4. Biểu đồ cho thấy đảo chiều Khác biệt động lượng Lên (Momentum Discrepancy Reversal Up)

Một Xu hướng giảm được cho thấy khi:

1. RSI nằm trong khoảng 60/20
2. Biểu đồ cho thấy sự phân kỳ tăng đơn giản (simple bullish divergence)
3. Biểu đồ cho thấy sự phân kỳ giảm giấu kín (hidden bearish divergence)
4. Biểu đồ cho thấy đảo chiều Khác biệt động lượng Xuống (Momentum Discrepancy Reversal Down)

2.7. THE RELATIONSHIP BETWEEN PRICE & RSI RETRACEMENTS

Như đã thảo luận trước đó, các đợt điều chỉnh là kết quả của các nhà giao dịch trở nên quá cảm xúc và đẩy giá cả quá cao hoặc quá thấp. Khi họ nhận ra rằng giá đã được đẩy lên "mức độ hoảng loạn", một đợt điều chỉnh ngược xu hướng bắt đầu, trong đó giá cả đảo chiều và điều chỉnh lại một phần của di chuyển trước đó. Tỷ lệ giá cả điều chỉnh lại di chuyển trước đó phụ thuộc vào sức mạnh của xu hướng trước đó, được xác định bởi cảm nhận của các nhà giao dịch quan trọng.

Chúng ta biết rằng những đợt điều chỉnh nông cạn hơn 33%. Những đợt điều chỉnh nhỏ bé này là tín hiệu tốt cho thấy giá cả nên tiếp tục tăng theo cùng một mức độ như di chuyển trước đó. Chúng ta cũng biết rằng những nhà giao dịch trên khung thời gian dài hơn đang bỏ qua hoặc đồng ý với hành động giá cả, vì đợt điều chỉnh ngược xu hướng không vượt quá 33% của xu hướng trước đó.

Nếu một đợt điều chỉnh của sự tăng giá trên biểu đồ 5 phút đạt đến mức giảm 33% so với mức tăng trước đó và NẾU các nhà giao dịch bên mua trong 5 phút đang kiểm soát và các nhà giao

dịch trên khung thời gian dài hơn (ví dụ như nhà giao dịch 15 phút) đang ngủ hoặc đồng ý với sự tăng trước đó, chúng ta sẽ thấy giá đảo chiều và tăng trở lại. Mục tiêu tăng giá sẽ là cùng khoảng cách với đợt tăng trước đó tính từ mức giảm 33%. Điều này đã được minh họa trên trang 26 trong bảng số 9 của phần I.

Chúng ta có thể sử dụng một quy trình tương tự với một số điều chỉnh khi quan sát hành vi của chỉ số RSI. Thường, chỉ số RSI sẽ cho thấy một sự điều chỉnh độ sâu nhỏ hơn, trung bình hơn hoặc sâu hơn so với biểu đồ giá. Chúng ta không thể xác định các mục tiêu tăng giảm của chỉ số RSI giống như chúng ta có thể với lý thuyết điều chỉnh giá. Ví dụ, nếu RSI tăng từ 35 lên 75, tức là một đợt tăng 40 điểm RSI. Nếu RSI điều chỉnh giảm 13 điểm xuống mức 62, chúng ta biết rằng sự điều chỉnh là nhỏ. Nếu không có khung thời gian khác không đồng ý, RSI sẽ tăng để vượt qua đỉnh trước đó của nó.

Khác với giá, chúng ta không thể cộng thêm 40 vào 62 để tính mục tiêu tăng giá của RSI là 102 vì RSI hoạt động như một hàm logarit với giá trị tối đa là 100.

Khi cố gắng kết hợp lý thuyết thu hồi giá với lý thuyết thu hồi RSI, chúng ta gặp phải một số khó khăn vì RSI có thể dễ dàng bị quá mức mở rộng hơn giá. Sự quá mức mở rộng này tạo ra các hình thành đảo chiều như MDRP UP và MDRP DOWN. Hãy xem những gì thường xảy ra khi RSI không bị quá mức mở rộng.

Bởi vì RSI rất nhạy cảm với sự di chuyển của giá, đặc biệt là trong dải từ 40 đến 60, nó thường thu hồi một phần trăm lớn hơn so với độ thu hồi của giá. Nói cách khác, nếu giá đang thu hồi 33%, RSI thường thu hồi từ 50 đến 60%.

Rules # 5 – General Rules of Retracements - Combined

Price Retracement	RSI Retracement	Meaning
No more than 85.41%	approx. 125%	Momentum Discrepancy Reversal Point
~ 125% of previous leg up	61.80% to 85.41%	Bull Divergence
~ 125% of previous leg down	61.80% to 85.41%	Bear Divergence

Chúng ta muốn thấy một sự điều chỉnh giá hạ thấp đồng thời với một MDRP UP hoặc MDRP DOWN. Điều này cung cấp hai tín hiệu mạnh rằng xu hướng ban đầu sẽ được khẳng định lại với một sự điều chỉnh giá hạ thấp và một Điểm Đảo Chiều Động Lượng. Tuy nhiên, khi độ sâu của sự điều chỉnh giá tăng lên, thị trường cho chúng ta biết những nhà giao dịch ở khung thời gian dài tin rằng xu hướng trước đó là sai, điều này cung cấp cho họ cơ hội để phản đối nó. Nếu

có một MDRP UP hoặc MDRP DOWN "tạm thời" đồng thời với một sự điều chỉnh giá trung bình hoặc sâu, chúng ta nên trở nên thận trọng. Khi tỷ lệ sự điều chỉnh giá trở nên sâu hơn, xác suất đạt được mức tiêu đề được đạt được từ MDRP UP hoặc MDRP DOWN bắt đầu giảm. Tuy nhiên, xét đến cách các khung thời gian khác nhau liên quan đến nhau, có rất nhiều lần, ngay cả với một sự điều chỉnh giá sâu, một MDRP UP hoặc MDRP DOWN sẽ dễ dàng vượt qua mức tiêu đề đầu vàng hoặc tiêu đề đầu dưới của nó.

2.8. Định nghĩa kháng cự và hỗ trợ quan trọng

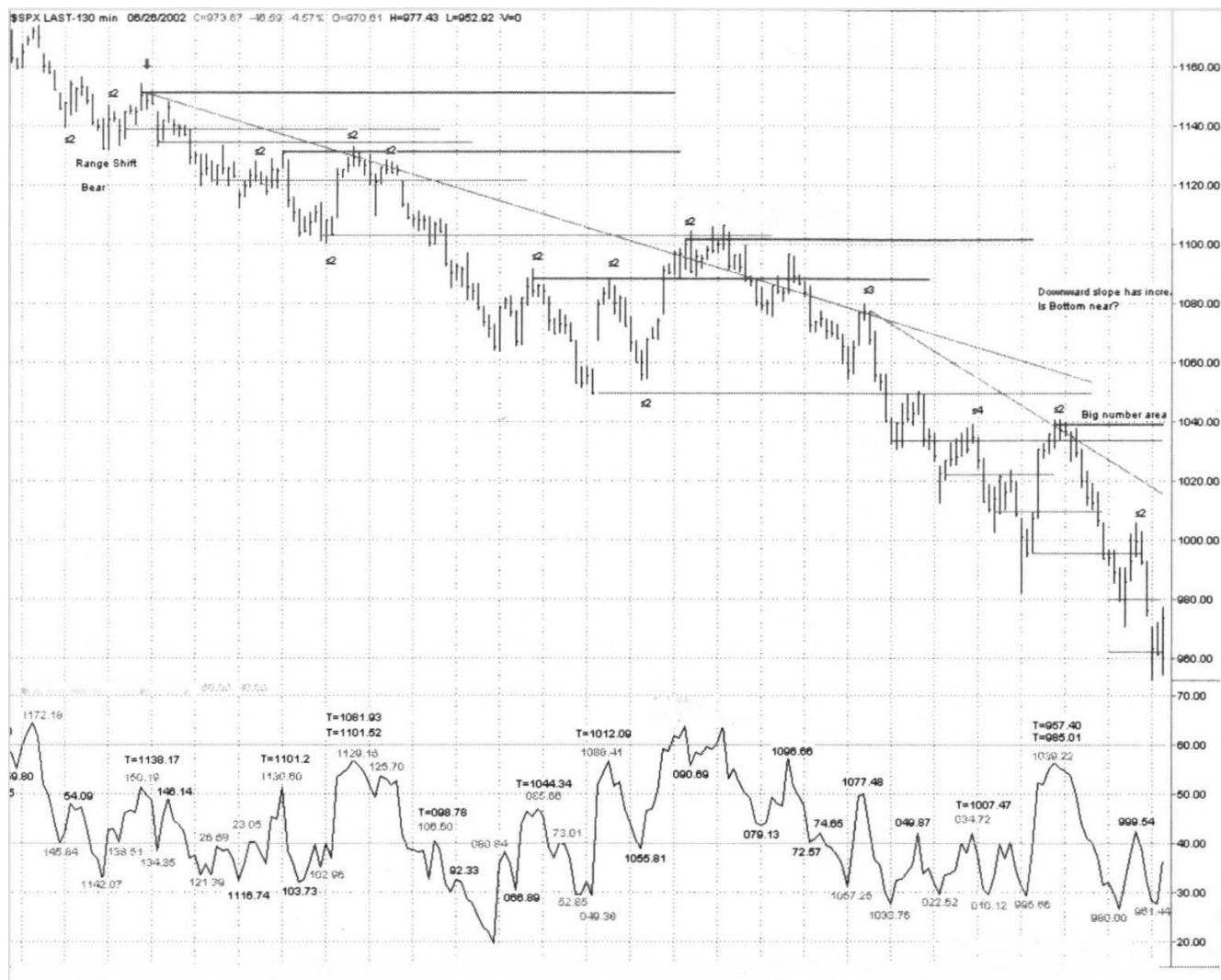
Chúng ta biết rằng đây là 5 số chính theo thứ tự quan trọng:

1. Giá tại điểm Momentum Discrepancy Reversal Point được tạo ra
2. Mục tiêu giá lên hoặc xuống của Momentum Discrepancy Reversal Point
3. Giá mà một retracement cơ bản đảo chiều (trang 18-20)
4. Giá tại đó xuất hiện sự khác biệt (sử dụng vai phải)

Bây giờ chúng ta có khả năng xác định chính xác các mức giá quan trọng, cho phép chúng ta đặt mức stop loss. Trong trường hợp chúng được kích hoạt, xu hướng có thể đã đảo chiều hoặc suy yếu đến mức giá bắt đầu đình trệ. Trong cả hai trường hợp, chúng ta thực sự không nên tiếp tục ở trong giao dịch.

Kiến thức thông thường cho rằng biểu đồ RSI là hữu ích trong việc phát hiện những hành vi giá không dễ dàng nhìn thấy trên biểu đồ giá. Điều này hoàn toàn đúng khi bạn đã hiểu rõ những con số quan trọng! Lúc này, bạn nên có một sự hiểu biết sâu sắc về RSI và có khả năng xác định các mức hỗ trợ và kháng cự quan trọng này.

Con số quan trọng nhất là giá Momentum Discrepancy Reversal Point. Vì RSI được tính trên giá đóng của một thanh, việc đặt stop loss có thể chặt hơn so với sử dụng giá thấp hoặc giá cao. Khi giao dịch trong ngày, tôi thích đặt stop loss cách xa 2 hoặc 3 tick so với các giá khóa chính này. Vì ứng dụng biểu đồ tôi sử dụng cho phép tôi nhập văn bản trực tiếp lên biểu đồ, tôi nhập các số khóa trực tiếp dưới các mô hình RSI. Điều này giúp dễ dàng xác định các số khóa và vị trí của chúng.



Đây là biểu đồ mà tôi sử dụng trong giao dịch. Tôi chỉ thay đổi đèn nền bằng các thanh để dễ in. Vì tôi sử dụng TradeStation™ Charting by Omega Research và Epsilon Charting, tôi có thể nhập giá trực tiếp phía trên đỉnh hoặc đáy trên RSI cùng với bất kỳ ý kiến nào của tôi. Tôi sử dụng bảng màu sau đây:

1. Xám cho sự khác biệt giữa gấu và bò.
2. Màu xanh lá cây cho MDRP UP
3. Màu đỏ cho MDRP DOWN
4. Màu đen cho giá bình thường.

Tôi cũng nhập các mức tiêu điểm với dạng T = "n" và bất kỳ điểm đỉnh lớn hơn 1 với dạng "s2", "s3" và tùy thuộc vào sức mạnh. Các màu được sử dụng trong các đường xu hướng giống như đã nêu ở trên.

Trên cùng bên trái của biểu đồ là sự khác biệt giữa gấu và bò tại 1 1 72.18 cho chúng ta biết xu hướng thị trường đang đi lên. Giá giảm xuống 1 142,07 vào ngày 25 tháng 3, dưới mức hỗ trợ tại RSI 40. Tại thời điểm này, chúng ta không chắc rằng xu hướng đã chuyển hướng hoàn toàn, vì đó có thể chỉ là những con gấu và nhà giao dịch khung thời gian nhỏ hơn 1 30 phút trở nên quá bị quan, đẩy giá xuống trước khi khung thời gian lớn hơn 1 30 phút bắt đầu mua. Chúng ta không cần phải đợi lâu khi giá tăng lên đến 1 1 50,19 tạo ra MDRP DOWN. Chúng ta biết rằng các con gấu đã một lần nữa tái khẳng định sức mạnh của mình ở điểm này. Họ xác nhận sức mạnh của mình bằng cách đóng giá dưới mức tiêu điểm giảm xuống 1 1 38,17 ở 3 thanh tiếp theo! Sau khi nghiên cứu RSI đến điểm này, bạn có thể đặt một tờ giấy lên phía trên các biến động giá và cho bởi biểu đồ RSI, bạn có thể biết được tất cả những gì chúng

2.9. CỨU TÔI! MỘT KHUNG THỜI GIAN DÀI HƠN ĐÃ XUẤT HIỆN TRONG KẾ HOẠCH CỦA TÔI!

Chúng ta biết rằng thị trường bao gồm những nhà giao dịch tập trung nhiều năng lượng vào các khung thời gian khác nhau chủ yếu do mức vốn hóa của họ. Đôi khi, khung thời gian khác nhau sẽ là nguyên nhân cho đà động tác giá cơ bản. Khái niệm giao dịch trong các khung thời gian khác nhau là một khái niệm rất khó hiểu và hoàn toàn vượt qua phạm vi của cuốn sách này. Đối với mục đích của cuốn sách này, chúng ta cần hiểu khi nào khung thời gian mà chúng ta đang tập trung đã bị thay đổi (vĩnh viễn hoặc tạm thời) bởi một khung thời gian khác.

Điều này dễ dàng xác định bằng cách sử dụng các Momentum Discrepancy Reversal Points và sự khác biệt. Ví dụ, nếu chúng ta thấy rằng giá đang giảm đều trên biểu đồ S&P 30 phút. Sau đó, chúng ta thấy một sự hồi phục ngược trào lưu nhỏ hơn 32% trước khi thị trường lại rơi xuống mức giá mới. Sự giảm này được theo sau bởi một sự hồi phục ngược trào lưu khác. Lần này, độ hồi phục ngược trào lưu tăng gần 50% trên biểu đồ giá và 105% trên biểu đồ RSI cung cấp cho chúng ta một MDRP DOWN. Một lần nữa giá cả cuối cùng rơi và vượt qua mức thấp mục tiêu. Đây là một ví dụ tốt về một thị trường giá đang giảm mạnh được điều khiển chủ yếu bởi các nhà giao dịch 30 phút đồng ý với các nhà giao dịch ngắn và dài hạn - tức là giá và RSI hoạt động như mong đợi.

Tuy nhiên, điều gì sẽ xảy ra nếu các nhà giao dịch 450 phút quyết định rằng đợt giảm giá nên bị phản đối vì họ nghĩ giá sẽ tăng mà không thông báo cho những nhà giao dịch 30 phút biết? Những nhà giao dịch này bắt đầu mua vào khi giá yếu để giảm thiểu slippage. Điều này có nghĩa là chúng ta sẽ thấy sự hình thành của nhiều sự khác biệt tăng giá. Quan trọng hơn, thị trường sẽ không thể đạt được mức thấp mục tiêu được tạo ra bởi bất kỳ MDRP DOWN nào trong tương lai!

Mà không biết rằng là những nhà giao dịch 450 phút đang phản đối đợt giảm giá của chúng ta, chúng ta như những nhà giao dịch 30 phút phải nhận ra các dấu hiệu. Các dấu hiệu này có thể là sự khác biệt đơn giản và nhiều dấu hiệu, và các mục tiêu MDRP DOWN thất bại. Khi nhận ra các dấu hiệu này, chúng ta có thể rời khỏi vị thế ngắn hạn của mình hoặc siết chặt các điểm dừng lỗ cho đến khi chúng ta bị dừng vị thế. Khi những nhà giao dịch 30 phút lại lần nữa kiểm soát thị trường, chúng ta có thể quay lại thị trường theo hướng của biểu đồ 30 phút.

Nếu chúng ta quan tâm đến việc căn chỉnh vị trí giao dịch của chúng ta với những nhà giao dịch ưu thế, chúng ta phải xem xét nhiều khung thời gian cho đến khi chúng ta tìm thấy một khung thời gian mà hành vi giá trở nên rõ ràng. Trong ví dụ của chúng ta, khi nhìn vào biểu đồ 450 phút, chúng ta có thể phát hiện ra rằng lý do mà những nhà giao dịch 450 phút phản đối đợt giảm giá của chúng ta là do có MDRP UP hoặc có thể thậm chí là sự khác biệt giảm giá dài hạn trên biểu đồ 450 phút!

Tóm lại, chúng ta biết rằng những nhà giao dịch có khung thời gian lớn hơn đã quyết định tham gia trò chơi khi điều nên hoạt động lại thất bại. Thị trường đang chỉ ra điều gì đó quan trọng khi có một "kỳ vọng xác suất cao" mà lại thất bại. Bạn phải chú ý tất cả các lúc. Chúng ta cũng có thể xác định khi những nhà giao dịch với khung thời gian ngắn hơn đã quyết định tham gia vì họ là những người tạo ra các hình thành MDRP UP và MDRP DOWN. Họ cũng là lý do khiến mức 60 và 40 được vượt qua một chút trong thị trường giảm hoặc tăng tương ứng.

KẾT LUẬN

Bây giờ chúng ta có một mô hình hoạt động về cách giá và RSI hành xử và liên quan đến nhau. Chúng ta cũng đã thảo luận về tại sao có các nhà giao dịch khung thời gian khác nhau và cách các nhà giao dịch này tương tác với nhau. Chúng ta đã nghiên cứu lý thuyết thu hồi cơ bản, các loại khác nhau của sự khác biệt và ý nghĩa của chúng và điểm Đảo chiều Sự khác biệt Động lượng.

Để sử dụng mọi thứ thành công, một nhà giao dịch cần có một hiểu biết chuyên sâu về các nguyên tắc cơ bản. Nền tảng của mô hình hoạt động này là toán học của phép tính RSI và tỷ lệ Fibonacci. Toán học cho chúng ta biết rằng có một vùng nơi RSI thoải mái nhất. Chính trong vùng này, những thay đổi rất nhỏ về giá có thể được phóng đại dễ dàng, và giá trị RSI khi giá thay đổi chỉ di chuyển rất ít. Dãy số Fibonacci cho phép chúng ta xác định các mức thu hồi phần trăm sẽ giúp chúng ta xác định sức mạnh hoặc yếu của một xu hướng trước đó.

Bản chất thực sự của thị trường là nơi mà bất kỳ hai nhà giao dịch nào có thể đồng ý về một giá và giá này có thể hợp lệ hoặc không hợp lệ tùy thuộc vào việc một nhà giao dịch đã "bị ép" để giao dịch hay không. Trong trường hợp này, thông tin mà "giá giao dịch" truyền tải là vô giá trị. Chúng ta đã học được rằng do các mức vốn khác nhau của các nhà giao dịch, không phải tất cả các nhà giao dịch đều tập trung vào cùng một khoảng thời gian. Chúng ta cũng biết rằng các sự khác biệt đơn giản là một cách tốt để nhanh chóng xác định xu hướng và khi chúng ta nhìn thấy

một sự khác biệt, chúng ta nên bắt đầu tìm kiếm một nơi để đối phó với sự di chuyển ngược lại của xu hướng sắp tới.

Thường thì, điểm hoặc giá để phản lại đợt giảm giá là khi chúng ta nhìn thấy MDRP DOWN hoặc MDRP UP trong RSI kết hợp với một đợt điều chỉnh giá từ nhẹ đến trung bình. Khi chúng ta có một MDRP UP hoặc MDRP DOWN "dự kiến", chúng ta có thể xác định mục tiêu giá phía trên hoặc phía dưới. Khi MDRP DOWN hoặc UP trở thành "khóa", chúng ta có một giá hỗ trợ hoặc kháng cự hợp lệ mà chúng ta có thể sử dụng cho việc đặt stop loss. Sử dụng giá mục tiêu phía trên hoặc phía dưới, chúng ta có một nơi để tự tin lấy một phần hoặc toàn bộ lợi nhuận của mình.

Nếu giá mục tiêu không đạt được, xu hướng có thể sắp kết thúc. Một dấu hiệu sớm cho thấy mục tiêu giá đang trong tình trạng nguy hiểm là khi chúng ta thấy một đường trendline tương ứng bị phủ nhận trên cơ sở giá đóng cửa của một hoặc nhiều thanh phụ thuộc vào khung thời gian đang sử dụng. Chúng ta cũng biết rằng chúng ta có thể xác định khi nhà giao dịch với khung thời gian dài hơn có mặt bởi vì mức giá mục tiêu không được đạt và/hoặc chúng ta bắt đầu thấy nhiều tín hiệu khác biệt. Chúng ta cũng có thể phát hiện nhà giao dịch với khung thời gian ngắn hơn bởi vì họ thường tạo ra các hình thành MDRP UP và MDRP DOWN và gây ra các mức hỗ trợ 40 và kháng cự 60 đôi khi được vượt qua trong thị trường tăng hoặc giảm. Bằng cách xác định các giá trị tạo ra các mẫu RSI, chúng ta có thể sử dụng các mức giá đó làm điểm dừng lỗ cho phép chúng ta thu về lợi nhuận bổ sung. Sau đây là tóm tắt của tất cả mọi thứ:

BẢNG XÁC ĐỊNH XU HƯỚNG

XU HƯỚNG TĂNG	XU HƯỚNG GIẢM
1. Phạm vi RSI từ 80/40	1. Phạm vi RSI từ 60/20
2. Phân Kỳ Giảm Đơn Giản	2. Phân Kỳ Tăng Đơn Giản
3. Phân Kỳ Tăng Ẩn	3. Phân Kỳ Giảm Ẩn
4. Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều Đi Lên	4. Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều Đi Xuống
5. Đạt được Các Mục Tiêu Đi Lên	5. Đạt được Các Mục Tiêu Đi Xuống
6. 9 thanh SMA lớn hơn 45 thanh EMA trên RSI	6. 9 thanh SMA nhỏ hơn 45 thanh EMA trên RSI
7. Xu hướng ngược không giảm 50% sự tăng điểm trước đó	7. Xu hướng ngược không tăng 50% sự giảm điểm trước đó

BẢNG XU HƯỚNG TRONG NGUY HIỂM

XU HƯỚNG TĂNG TRONG NGUY HIỂM	XU HƯỚNG GIẢM TRONG NGUY HIỂM
1. Khung thời gian dài phai nhòa sự tăng điểm	1. Khung thời gian dài phai nhòa sự giảm điểm
2. a. Đa phân kỳ giảm dài hạn b. Không đạt được Các Mục Tiêu Đi Lên	2. a. Đa phân kỳ tăng dài hạn b. Không đạt được Các Mục Tiêu Đi Xuống
3. 9 thanh SMA ít hơn 45 thanh EMA trên RSI	3. 9 thanh SMA nhiều hơn 45 thanh EMA trên RSI
4. Phân Kỳ Giảm Ẩn, hoặc Phân Kỳ Tăng Đơn Giản	4. Phân Kỳ Tăng Ẩn, hoặc Phân Kỳ Giảm Đơn Giản
5. Các sự thoái lui sâu ngược xu hướng	5. Các sự thoái lui sâu ngược xu hướng